

Bản tin CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ

congthuong.vn/congngiepphoto

Số tháng 10 - 2025, ra ngày 15/10/2025



NGÀNH CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ TĂNG TỐC KẾT NỐI CHUỖI CUNG ỨNG NỘI ĐỊA

Trang 4-5

MỤC LỤC

SỐ THÁNG 10 - 2025



CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG

Tổng Biên tập Báo Công Thương
Nguyễn Văn Minh

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Trần Việt Hòa

Cục trưởng Cục Công nghiệp

Nguyễn Văn Minh

Tổng Biên tập Báo Công Thương

Nguyễn Tiến Cường

Phó Tổng Biên tập Báo Công Thương

TỔ CHỨC SẢN XUẤT

Dương Nga - Thùy Linh

BIÊN TẬP

Lan Anh - Thanh Tuấn

THƯ KÝ BIÊN TẬP

Mỹ Hạnh - Thu Viên

TRÌNH BÀY

Nhóm kỹ thuật Báo Công Thương

Tiêu điểm

- 3.** Hải Phòng: Hướng đi xanh cho công nghiệp hỗ trợ
- 5.** Đưa công nghiệp hỗ trợ vào phạm vi điều chỉnh của Luật Công nghiệp trọng điểm

Chính sách mới

- 8.** Chính sách mới tạo cú hích giúp công nghiệp hỗ trợ ô tô bắt phá

Công nghệ mới - Sản phẩm mới

- 10.** Vingroup ghi dấu ấn với robot hình người VinMotion
- 12.** Robot AMR/AGV: Giải pháp tự động hóa kho thông minh

Đầu tư

- 14-15.** Công nghiệp hỗ trợ tập trung đầu tư chiều sâu, tránh dàn trải nguồn lực

Hội nhập

- 16-17.** Hình thành các tổ hợp công nghiệp hỗ trợ: Mở đường cho công nghiệp hỗ trợ hội nhập

Xuất khẩu - Thương mại

- 20-21.** Xúc tiến đầu tư vào công nghiệp hỗ trợ: Việt Nam đón sóng FDI chất lượng

Góc nhìn - Trao đổi

- 22-23.** Công nghiệp hỗ trợ Bắc Ninh: Chuyển mình trên hành trình xanh hóa

Kinh nghiệm Phát triển

- 28-29.** Bệ đỡ công nghiệp hỗ trợ: Nền tảng thành công của ngành ô tô Nhật Bản và Đức

Kết nối giao thương

- 32.** Triển lãm - Diễn đàn về Công nghiệp hỗ trợ và Hội nghị Kết nối cung cầu chuỗi cung ứng 2025

Mọi ý kiến đóng góp, tin, bài xin gửi về:

PHÒNG CHUYÊN ĐỀ - SỰ KIỆN, BÁO CÔNG THƯƠNG

Địa chỉ: Tầng 10, 11 - 655 Phạm Văn Đồng - phường Nghĩa Đô - Hà Nội

ĐT: 024.63260739; Fax: 024.39366402 - 39386300

Email: ngadt.baoct@moit.gov.vn



KCN An Phát 5 ưu tiên các ngành công nghiệp hỗ trợ, công nghệ cao theo đúng chủ trương của thành phố Hải Phòng

HẢI PHÒNG:

HƯỚNG ĐI XANH CHO CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ

Khu công nghiệp An Phát 5 (Hải Phòng) tiên phong và tiệm cận các tiêu chuẩn ESG, được định vị là điểm đến lý tưởng và chiến lược cho các doanh nghiệp ngành công nghiệp hỗ trợ và công nghệ cao.

■ MINH HÀ

Khu công nghiệp (KCN) An Phát 5 (Lương Điền - Ngọc Liên) tại Hải Phòng do Công ty cổ phần KCN Kỹ thuật cao An Phát (An Phát Complex, thành viên của Tập đoàn An Phát Holdings) đầu tư có tổng diện tích 150 héc ta, thời hạn sử dụng đất đến năm 2073. KCN này có mật độ xây dựng 70%, 15% dành cho giao thông, 10% cây xanh và 5% còn lại dành cho hạ tầng kỹ thuật.

KCN tọa lạc tại xã Cẩm Giàng, thành phố Hải Phòng - vị trí thuận lợi có thể kết nối với vùng trọng điểm kinh tế miền Bắc. KCN còn nằm tiếp giáp quốc lộ 38 và quốc lộ 05 (tuyến Hà Nội - Hải Phòng - Bắc Ninh) giúp cho quá trình vận chuyển hàng hóa, nguyên vật liệu và xuất nhập khẩu hàng hóa trở nên thuận tiện.

Theo định hướng của thành phố Hải Phòng, KCN An Phát 5 sẽ ưu tiên thu hút các ngành công nghiệp phụ trợ có hàm lượng công nghệ cao, ít phát thải như: Sản xuất linh kiện điện tử, điện lạnh, công nghệ thông tin, sản phẩm công nghiệp hỗ trợ và các ngành công nghiệp nhẹ thân thiện môi trường.

An Phát 5 được đánh giá là điểm đến mới và lý tưởng cho các nhà sản xuất với nhiều chính sách ưu đãi. Khi thuê đất, đầu tư nhà máy tại khu công nghiệp, các đối tác sẽ được ưu đãi miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 2 năm đầu, giảm 50% thuế 4 năm tiếp theo.

Bên cạnh đó, An Phát 5 còn cung cấp dịch vụ 1 cửa thuận tiện nhằm tư vấn cho khách hàng về các giấy phép, thủ tục hành chính trong suốt quá trình nghiên cứu cơ hội đầu tư và thực hiện dự án, giúp tiết kiệm thời gian. Các doanh nghiệp cũng được cung cấp các dịch vụ hỗ trợ khác (như suất ăn công nghiệp và logistics), thêm nhiều tiện ích từ hệ sinh thái đa ngành của Tập đoàn An Phát Holdings.

Những doanh nghiệp muốn thuê đất tại các khu công nghiệp "xanh" sẽ yên tâm khi thuê đất, nhà xưởng tại KCN An Phát 5 bởi tại đây còn có hệ thống xử lý nước thải tiên tiến, công suất lớn nhất miền Bắc (tương tự như đã triển khai cho KCN An Phát 1), đảm bảo đáp ứng được nhu cầu sử dụng của các doanh nghiệp; thường xuyên kiểm tra, giám sát chất lượng nước thải, hệ thống cảnh báo tự động. KCN được lắp đặt tấm năng lượng mặt trời trên các nhà xưởng cho thuê sẵn theo tiêu chí tiết kiệm điện năng và thân thiện với môi trường.

Kinh nghiệm phát triển 2 khu công nghiệp trước đây của An Phát Complex cho thấy, chủ đầu tư đã phát triển thành công các KCN xanh, tiệm cận các tiêu chuẩn ESG. Toàn bộ doanh nghiệp trong các KCN của An Phát Complex thuộc các ngành không gây hại tới môi trường, tuân thủ theo các định hướng phát triển của địa phương.■

NGÀNH CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ TĂNG TỐC KẾT NỐI CHUỖI CUNG ỨNG NỘI ĐỊA



Các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ Việt Nam tìm kiếm đối tác tại hội chợ

Theo đánh giá của các chuyên gia, Việt Nam đang đứng trước thời cơ đặc biệt khi các tập đoàn quốc tế đẩy mạnh dịch chuyển chuỗi cung ứng. Tuy nhiên, điểm nghẽn vẫn còn lớn: tỷ lệ nội địa hóa mới khoảng 36,6%; ở nhiều lĩnh vực như điện tử, linh kiện chỉ đạt dưới 30%. Bên cạnh đó, việc đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật quốc tế, minh bạch dữ liệu và nâng cao chất lượng sản phẩm vẫn là thách thức lớn.

Hiện cả nước có khoảng 2.000 doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, riêng Hà Nội chiếm gần một nửa với hơn 900 doanh nghiệp. Trong số này, hơn 320 đơn vị đã đạt tiêu chuẩn quốc tế, có khả năng tham gia chuỗi cung ứng của các tập đoàn đa quốc gia. Các ngành sản xuất linh kiện, phụ tùng được coi là trụ cột, cung ứng cho nhiều lĩnh vực then chốt như ô tô, xe máy, cơ khí, điện – điện tử.

Kết quả khảo sát 300 doanh nghiệp nội địa và 40 nhà mua hàng quốc tế đến từ Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan (Trung Quốc) do Liên minh Hỗ trợ Công nghiệp Việt Nam (VISA) thực hiện cho thấy: giá thành thiếu cạnh tranh, chênh lệch tiêu chuẩn chất lượng, hạn chế về tài chính – công nghệ, cùng với thiếu niềm tin hợp tác là những rào cản lớn nhất.

Hiện 88% doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ thuộc nhóm nhỏ và vừa; chỉ 10% đạt mức tự động hóa; khoảng 20% có chứng chỉ ISO hoặc chứng nhận tương đương. Nhu cầu trong nước mới được đáp ứng khoảng 10%. Ở một số ngành, tỷ lệ nội địa hóa còn rất thấp: ngành ô tô chỉ từ 5- 20%, mức chung toàn nền kinh tế mới đạt 15- 20%.

Mới đây, Sở Công Thương Hà Nội tổ chức hội thảo: Chuỗi cung ứng nội địa: Tăng tốc kết nối - đón vận hội mới. Đây là hoạt động nằm trong khuôn khổ Hội chợ triển lãm công nghiệp hỗ trợ Hà Nội 2025.

■ HÀ ANH

Theo bà Trần Thanh Hòa - Trưởng ban Kết nối giao thương, VISA - để nâng cao sức cạnh tranh, doanh nghiệp Việt Nam cần được hỗ trợ bài bản từ quản trị vận hành, tiếp thị, bán hàng đến quản lý chất lượng. Về giải pháp, bà Hoà đề xuất cơ quan quản lý Nhà nước, tiếp tục ban hành và thực thi chính sách ưu đãi, tổ chức các sàn giao dịch công nghiệp hỗ trợ, xây dựng cơ sở dữ liệu hồ sơ năng lực doanh nghiệp; doanh nghiệp FDI cần mở rộng chương trình phát triển nhà cung ứng, chia sẻ tiêu chuẩn kỹ thuật, hỗ trợ đào tạo, cam kết đặt hàng thí điểm để doanh nghiệp Việt từng bước tham gia chuỗi cung ứng; các doanh nghiệp nội địa, cần đầu tư nâng cao công nghệ, quản trị chất lượng, đạt chuẩn quốc tế, tăng cường liên kết cụm ngành và nâng cao năng lực marketing.

“VISA cam kết đồng hành cùng doanh nghiệp để tăng tỷ lệ nội địa hóa, từng bước tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu” - bà Hòa nhấn mạnh.

Ở góc nhìn doanh nghiệp, ông Nguyễn Hoàng Dũng - Phó Tổng giám đốc Công ty CP Phần mềm Digiwin Việt Nam cho rằng, minh bạch dữ liệu là điều kiện tiên quyết để tạo lòng tin với đối tác FDI. Nếu chỉ quản lý thủ công bằng Excel hay giấy tờ, sai sót rất dễ xảy ra. Doanh nghiệp cần đầu tư hệ thống quản trị số, ứng dụng nhà máy thông minh để đáp ứng yêu cầu của khách hàng quốc tế.

Có thể thấy, khi doanh nghiệp được trang bị nền tảng quản lý hiện đại, cùng với sự tiếp sức từ chính sách khuyến khích của Nhà nước, công nghiệp hỗ trợ Việt Nam hoàn toàn có thể trở thành “mắt xích quan trọng” trong mạng lưới sản xuất toàn cầu. Đây cũng là bước đi cần thiết để tiến trình công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước được triển khai một cách bền vững và chủ động hơn. ■

Vừa qua, Bộ Tư pháp đã tổ chức họp Hội đồng thẩm định chính sách của Luật Công nghiệp trọng điểm.

■ MINH ANH



Thư trưởng Bộ Tư pháp Nguyễn Thanh Tú phát biểu tại phiên họp Hội đồng thẩm định chính sách của Luật Công nghiệp trọng điểm

ĐƯA CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ VÀO PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH CỦA LUẬT CÔNG NGHIỆP TRỌNG ĐIỂM

Theo báo cáo của Bộ Công Thương, việc xây dựng Luật Công nghiệp trọng điểm nhằm xác lập khuôn khổ pháp lý thống nhất để thúc đẩy các ngành công nghiệp nền tảng của nền kinh tế, trong đó công nghiệp hỗ trợ được coi là mắt xích then chốt. Các ngành công nghiệp trọng điểm vừa quyết định năng lực cạnh tranh quốc gia, vừa tạo hiệu ứng lan tỏa sang các lĩnh vực sản xuất, chế biến và dịch vụ, đóng vai trò động lực trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Các ngành công nghiệp trọng điểm được điều chỉnh tại Luật gồm: Luyện kim (thép hợp kim, thép đặc chủng, kim loại quan trọng khác); cơ khí chế tạo (máy nông nghiệp, ô tô, tàu biển, thiết bị năng lượng, thiết bị y tế, rô-bốt...); hóa chất (hóa chất cơ bản, hóa dầu, hóa dược, phân bón); vật liệu mới; và đặc biệt là công nghiệp hỗ trợ.

Bộ Công Thương đề xuất 2 nhóm chính sách chủ đạo: Khuyến khích sản xuất trong nước đối với các sản phẩm công nghiệp trọng điểm; Phát triển công nghiệp hỗ trợ, tập trung nâng cao năng lực nội địa hóa, đáp ứng yêu cầu xuất xứ hàng hóa trong thương mại quốc tế, phù hợp các hiệp định song phương, đa phương.

Tại dự thảo Luật Công nghiệp trọng điểm, Bộ Công Thương nhấn mạnh, phát triển các ngành công nghiệp trọng điểm, đặc biệt là công nghiệp hỗ trợ là nhân tố quyết định tạo điều kiện thu hút được nguồn vốn đầu tư nước ngoài (FDI) chất lượng cao, tạo tăng trưởng bền vững.

Việc đưa công nghiệp hỗ trợ vào phạm vi điều chỉnh của Luật sẽ giúp định vị rõ vai trò và có chính sách đủ mạnh để nâng cao năng lực nội địa hóa,

giảm phụ thuộc nhập khẩu, đồng thời tạo nền tảng cho các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo phát triển bền vững.

Các thành viên Hội đồng thẩm định cho rằng cần đánh giá lại các quy định làm phát sinh các thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện; rà soát phạm vi điều chỉnh của Luật bảo đảm không chồng chéo với các luật khác; nghiên cứu, đánh giá, bảo đảm sự cân bằng các chính sách ưu đãi giữa các doanh nghiệp trong nước và các doanh nghiệp nước ngoài; bổ sung các tiêu chí về ưu đãi đầu tư...

Thư trưởng Bộ Tư pháp Nguyễn Thanh Tú nhất trí với sự cần thiết xây dựng chính sách của Luật Công nghiệp trọng điểm theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 17/11/2022, Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Đồng thời, đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp tục hoàn thiện hồ sơ, nhất là các vấn đề về phạm vi điều chỉnh. Về tài chính, cần làm rõ nguồn lực bảo đảm thực thi chính sách; đồng thời chú trọng phát triển nguồn nhân lực, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ phát triển bền vững.

Một trong những tinh thần được quán triệt trong quá trình xây dựng Luật Công nghiệp trọng điểm là xác định rõ các ngành trong phạm vi điều chỉnh, đảm bảo khi ban hành Luật sẽ tạo động lực thúc đẩy ngành công nghiệp nói chung và công nghiệp hỗ trợ nói riêng phát triển chứ không phải công cụ tăng cường sự can thiệp của Nhà nước vào thị trường và hoạt động của doanh nghiệp.■

CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ CƠ KHÍ: BƯỚC ĐI CHIẾN LƯỢC CHO TỰ CHỦ CÔNG NGHỆ

■ MINH ANH

Phát triển công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí không chỉ là yêu cầu cấp thiết, mà còn là nền tảng then chốt giúp Việt Nam làm chủ công nghệ, nâng tầm năng lực cạnh tranh quốc gia.



Ngành cơ khí đã từng bước làm chủ công tác thiết kế, chế tạo kết cấu thép và nâng tỷ lệ nội địa hóa

Công nghiệp hỗ trợ cơ khí tăng trưởng, nhưng vẫn thiếu doanh nghiệp dẫn dắt

Theo Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương), cơ khí là một trong những ngành công nghiệp trọng yếu của nền kinh tế, đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp nguyên liệu và thiết bị cho nhiều ngành sản xuất khác như: Xây dựng, ô tô, điện tử, năng lượng, hàng không và nhiều lĩnh vực khác.

Tại Việt Nam, trong những năm qua, ngành công nghiệp cơ khí đã có những bước tăng trưởng đáng kể, cả về quy mô và sản phẩm, không chỉ đáp ứng nhu cầu trong nước mà còn xuất khẩu.

Báo cáo Bộ Công Thương cho thấy, hiện nay, cả nước có khoảng 3.100 doanh nghiệp ngành cơ khí chế tạo với 53.000 cơ sở sản xuất, chiếm gần 30% tổng số doanh nghiệp công nghiệp chế biến, chế tạo tại Việt Nam. Doanh thu toàn ngành đạt hơn 1,7 triệu tỷ đồng, tạo việc làm cho trên 1,2 triệu lao động. Ngành cơ khí – máy móc và thiết bị trong nước đã từng bước làm chủ và tham gia vào chuỗi sản xuất, cung ứng cho một số doanh nghiệp lớn như Toyota, Thaco, Thành Công..., tạo động lực thúc đẩy các ngành công nghiệp và kinh tế khác phát triển.

Nhiều doanh nghiệp cơ khí trong nước đã đẩy mạnh đầu tư và chuyển giao công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh thông qua việc áp dụng công nghệ tiên tiến trong sản xuất các sản phẩm như khuôn mẫu, linh kiện cơ khí, nhựa và cao su kỹ thuật... về cơ bản đã được đáp ứng ở mức cao. Cụ thể, linh kiện kim loại sản xuất trong nước đã đáp ứng được khoảng 15 - 40% nhu cầu linh kiện cho sản xuất ô tô (tùy chủng loại xe).

Chia sẻ về vấn đề này, ông Đỗ Phước Tống - Chủ tịch Hội Doanh nghiệp Cơ khí - Điện TP. Hồ Chí Minh (HAMEE) cho biết, chúng ta đang ở trong giai đoạn bản lề, khi nhu cầu đổi mới công nghệ, tự động hóa và chuyển đổi số trở thành điều kiện bắt buộc nếu doanh nghiệp muốn tồn tại và vươn ra quốc tế.

Cũng theo ông, hiện ngành cơ khí Việt Nam đang tập trung vào 3 lĩnh vực mũi nhọn: Xe máy và phụ tùng; dụng cụ - sản phẩm cơ khí gia dụng và ô tô - linh kiện ô tô. Cả 3 chiếm khoảng 70% giá trị sản xuất nội địa. Điều này chứng tỏ đây là các lĩnh vực có cầu lớn và tăng trưởng ổn định trong nước.

Tuy nhiên, bên cạnh đó, chất lượng sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí của một số doanh nghiệp

trong nước hiện vẫn còn thấp, giá thành sản xuất lại cao nên thiếu sức cạnh tranh. Ngoài ra, còn thiếu nhiều doanh nghiệp cơ khí lớn, mang tầm quốc tế, đóng vai trò dẫn dắt.

Tập trung phát triển công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí

Theo các chuyên gia, để tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu, doanh nghiệp cơ khí Việt Nam cần thay đổi tư duy đầu tư, đặc biệt công nghệ hỗ trợ cơ khí từ dần trải sang chuyên sâu, từ gia công sang sáng tạo như: Chuyên môn hóa sản phẩm và công đoạn, đặc biệt là linh kiện chiến lược cho ô tô, xe máy, thiết bị điện; liên kết doanh nghiệp - viện nghiên cứu - khu công nghiệp, hình thành cụm sản xuất nội địa khép kín; tự động hóa và số hóa quy trình sản xuất, đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế (ISO, IATF, ESG...), tạo “visa công nghệ” để bước vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Các chuyên gia đề xuất cần thành lập Quỹ đổi mới công nghệ cơ khí - chế tạo, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư thiết bị tự động hóa, robot công nghiệp và phần mềm quản trị sản xuất; xây dựng cụm công nghiệp hỗ trợ chuyên biệt theo mô hình “Metal Valley” của Thái Lan; khuyến khích chuyển giao công nghệ từ doanh nghiệp FDI, thúc đẩy hợp tác trong đào tạo kỹ sư, kỹ thuật viên; đào tạo nhân lực chất lượng cao, gắn chương trình đào tạo nghề với nhu cầu công nghiệp hiện đại.

Để phát triển công nghiệp cơ khí nói chung và công nghiệp hỗ trợ cơ khí nói riêng, về phía VAMI cũng cho rằng, cần có chương trình hỗ trợ đầu ra bằng cách kết nối với người mua tiềm năng của mỗi ngành; ưu đãi

cho công ty công nghiệp hỗ trợ cỡ vừa hiện nay đầu tư mở rộng sản xuất, đào tạo nguồn nhân lực, hỗ trợ về tài chính... Đồng thời, giúp doanh nghiệp thêm điều kiện tiếp cận công nghệ mới. Cần xem xét việc bình đẳng các ưu đãi đầu tư giữa doanh nghiệp cơ khí trong nước và doanh nghiệp FDI. Ngoài ra, nhà nước cũng nên tạo nhiều đơn hàng, trong đó có đơn hàng sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho doanh nghiệp cơ khí Việt Nam, nhất là các dự án đầu tư công.

Đại diện Hiệp hội cơ khí Việt Nam đề xuất, cơ khí là ngành hàng cần được Nhà nước đưa vào chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ và hưởng những chính sách ưu đãi nhất định bởi phát triển ngành cơ khí là phát triển công nghiệp hỗ trợ cho các ngành kinh tế, công nghiệp, dịch vụ khác chứ không chỉ làm một số chi tiết, bộ phận của các máy, dây chuyền công nghệ

Ông Nguyễn Ngọc Thành - Phó Cục trưởng Cục Công nghiệp cho hay, Bộ Công Thương sẽ tiếp tục phát triển mạnh công nghiệp hạ nguồn, trong đó có một số ngành như công nghiệp năng lượng, các ngành công nghiệp về cơ khí chính xác cũng như một số ngành cơ khí chế tạo để đảm bảo cho công nghiệp hỗ trợ có điều kiện phát triển. Điều này sẽ thu hút các tập đoàn đa quốc gia đầu tư các dự án quy mô lớn tại Việt Nam. Bằng cách thúc đẩy các ngành sản xuất, lắp ráp sản phẩm hoàn chỉnh, thị trường cho công nghiệp hỗ trợ trong nước sẽ được duy trì và mở rộng, tạo tiền đề để các doanh nghiệp cơ khí trong nước trở thành nhà cung cấp, tham gia vào chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp sản phẩm cuối cùng.■



Cơ khí là ngành hàng cần được Nhà nước đưa vào chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ

CHÍNH SÁCH MỚI TẠO CÚ HÍCH GIÚP CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ Ô TÔ BỨT PHÁ

■ HÀ ANH

Chính phủ vừa ban hành loạt chính sách mới tạo “cú hích” cho công nghiệp hỗ trợ ô tô – từ ưu đãi thuế, đất đai đến công nghệ và nhân lực mở ra cơ hội để Việt Nam tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu, giảm phụ thuộc nhập khẩu linh kiện và nâng tầm năng lực sản xuất nội địa.



Công nghiệp hỗ trợ giữ vai trò thiết yếu trong chuỗi giá trị ngành ô tô

Công nghiệp hỗ trợ giữ vai trò thiết yếu trong chuỗi giá trị ngành ô tô

Ô tô là ngành công nghiệp chủ lực, có sức lan tỏa mạnh, kéo theo nhiều lĩnh vực khác. Trong chuỗi giá trị, công nghiệp hỗ trợ giữ vai trò quyết định đến tỷ lệ nội địa hóa, giá thành và khả năng cạnh tranh của sản phẩm.

Sau nhiều năm triển khai chính sách, ngành công nghiệp ô tô Việt Nam đã có bước tiến đáng kể nhưng vẫn chưa đáp ứng kỳ vọng.

Theo Bộ Công Thương, cả nước có hơn 377 doanh nghiệp sản xuất liên quan đến ô tô, trong đó 169 doanh nghiệp FDI (46,4%), hơn 40 doanh nghiệp lắp ráp, 45 doanh nghiệp sản xuất khung gầm, thân xe, thùng xe và 214 doanh nghiệp linh kiện, phụ tùng.

Một số thương hiệu lớn như

THACO, VinFast, Thành Công đã xây dựng hệ sinh thái công nghiệp hỗ trợ, từng bước giảm phụ thuộc vào nhập khẩu. Tuy nhiên, phần lớn linh kiện vẫn phải nhập từ Thái Lan, Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản và châu Âu.

Tỷ lệ nội địa hóa xe dưới 9 chỗ mới đạt 10-15%, thấp hơn nhiều so với mục tiêu 40% vào năm 2020 và 60- 80% của Thái Lan, Indonesia cho thấy Việt Nam vẫn đang ở giai đoạn đầu của quá trình phát triển.

Các chuyên gia nhận định, nguyên nhân chính là chính sách công nghiệp thiếu đồng bộ và ổn định lâu dài. Năng lực tài chính và công nghệ của doanh nghiệp nội địa còn yếu. Bên cạnh đó, máy móc, thiết bị lạc hậu; nhân lực chất lượng cao khan hiếm, quy mô thị trường nhỏ, sản lượng linh kiện chưa đạt mức kinh tế. Liên kết giữa doanh

nh nghiệp nội và FDI lỏng lẻo, số doanh nghiệp đủ tiêu chuẩn tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu còn hạn chế.

Địa phương và doanh nghiệp tiên phong - hướng mở từ thực tiễn

Để khắc phục hạn chế, một số địa phương chủ động phát triển hạ tầng công nghiệp hỗ trợ và cụm liên kết ngành. Đà Nẵng (trước đây là Quảng Nam) xem Khu kinh tế mở Chu Lai là trung tâm trọng điểm, phát triển cụm công nghiệp cơ khí và công nghiệp hỗ trợ với THACO Industries đóng vai trò dẫn dắt. Địa phương ưu tiên chính sách thuế, đất đai, logistics và đầu tư đồng bộ hạ tầng cảng biển, sân bay, đường sắt – tạo thuận lợi cho xuất khẩu.

Quảng Ninh cũng xác định công nghiệp hỗ trợ cơ khí - chế tạo là

hướng đi chiến lược. Tháng 3/2025, tỉnh quyết định thành lập Cụm công nghiệp hỗ trợ ô tô tại phường Bãi Cháy rộng hơn 68 ha, dự kiến 2027 sẽ đi vào vận hành, sản xuất thân xe, phụ tùng, linh kiện, hướng tới trở thành trung tâm sản xuất ô tô lớn của miền Bắc.

Cả hai địa phương đều cho thấy tầm nhìn dài hạn và sự dịch chuyển chính sách từ “hỗ trợ doanh nghiệp” sang “kiến tạo hệ sinh thái”.

Dưới góc độ doanh nghiệp, theo ông Trần Bá Dương, Chủ tịch HĐQT THACO Group, xu thế chuyển đổi sang ô tô năng lượng sạch phù hợp cam kết COP26.

THACO đang xây dựng trung tâm sản xuất cho các hãng quốc tế, hướng tới xuất khẩu sang ASEAN. Riêng mảng công nghiệp hỗ trợ, năm 2024, THACO xuất khẩu gần 140 triệu USD sản phẩm cơ khí, trong đó có 20 triệu USD đơn hàng FDI. Doanh nghiệp cũng đang phát triển KCN cơ khí hỗ trợ tại miền Nam, có thể cung ứng 35- 40% linh kiện cho đối tác quốc tế.

VinFast đặt mục tiêu 80.000 xe/năm, đồng thời bao tiêu linh kiện nội địa nếu doanh nghiệp trong nước đủ năng lực sản xuất – qua đó tạo nền công nghiệp hỗ trợ vững mạnh và tự chủ.

Kỳ vọng mới cho ngành công nghiệp hỗ trợ ô tô

Theo dự thảo Chiến lược phát triển ngành ô tô Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn 2045, Bộ Công Thương xác định: Phát huy nội lực doanh nghiệp trong nước; Tăng cường liên kết với tập đoàn ô tô toàn cầu; Ưu tiên sản xuất linh kiện chủ chốt như hộp số, động cơ, bộ truyền động, thân - vỏ xe; Ứng dụng công nghệ tiên tiến để tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Về chính sách cụ thể, Chính phủ ban hành Nghị định 21/2025/NĐ-CP (10/2/2025), kéo dài ưu đãi thuế nhập khẩu 0% cho nguyên liệu, vật tư, linh kiện trong nước chưa sản xuất được đến 31/12/2027 – giúp doanh nghiệp ổn định sản xuất, giảm chi phí, tăng năng lực cạnh tranh.

Tiếp đó, ngày 17/7/2025, Nghị định 205/2025/NĐ-CP được ban hành (sửa đổi Nghị định 111/2015/NĐ-CP), bổ sung ưu đãi mạnh về công nghệ, nhân lực, tài chính, đất đai và thủ tục hành chính – mở ra kỳ vọng thu hút đầu tư mạnh mẽ hơn vào lĩnh vực CNHT ô tô.

Theo Hiệp hội Doanh nghiệp Cơ khí Việt Nam (VAMI), các chính sách mới thể hiện cam kết nhất quán của Chính phủ trong việc đồng hành cùng doanh nghiệp.

Nếu triển khai bài bản, Nghị định 205/2025/NĐ-CP sẽ là “đòn bẩy” tạo sức bật cho cả hệ sinh thái CNHT, giúp Việt Nam tăng tỷ lệ nội địa hóa, giảm phụ thuộc nhập khẩu, từng bước tham gia sâu vào mạng lưới sản xuất khu vực và toàn cầu.

Đây cũng là cú hích chiến lược, giúp doanh nghiệp vượt qua rào cản chi phí, tiếp cận thị trường quốc tế và xây dựng năng lực sản xuất độc lập hướng đến một ngành công nghiệp ô tô tự chủ, hiện đại và hội nhập.■



Dây chuyền lắp ráp ô tô tại Nhà máy Toyota Việt Nam

ĐẾN NĂM 2035, BỘ CÔNG THƯƠNG ĐẶT MỤC TIÊU TỔNG SẢN LƯỢNG XE ĐẠT KHOẢNG 1.531.400 CHIẾC, TRONG ĐÓ, XE ĐẾN 9 CHỖ KHOẢNG 852.600 CHIẾC, TỪ 10 CHỖ TRỞ LÊN KHOẢNG 84.400 CHIẾC, XE TẢI KHOẢNG 587.900 CHIẾC, XE CHUYÊN DỤNG KHOẢNG 6.500 CHIẾC.

TỶ LỆ SỐ XE SẢN XUẤT LẮP RÁP TRONG NƯỚC CHIẾM KHOẢNG 78% SO VỚI NHU CẦU NỘI ĐỊA. VỀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ, GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2025, CƠ BẢN HÌNH THÀNH NGÀNH CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ CHO SẢN XUẤT Ô TÔ; PHẦN ĐẦU ĐÁP ỨNG KHOẢNG 35% (TÍNH THEO GIÁ TRỊ) NHU CẦU VỀ LINH KIỆN, PHỤ TÙNG CHO SẢN XUẤT LẮP RÁP Ô TÔ TRONG NƯỚC.

GIAI ĐOẠN 2026 - 2035, SẼ ĐÁP ỨNG TRÊN 65% NHU CẦU VỀ LINH KIỆN, PHỤ TÙNG CHO SẢN XUẤT, LẮP RÁP Ô TÔ TRONG NƯỚC. CHIẾN LƯỢC ĐẶT MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2035, TỔNG LƯỢNG XE XUẤT KHẨU ĐẠT KHOẢNG 90.000 CHIẾC.

Vingroup ghi dấu ấn với robot hình người VinMotion

Tập đoàn Vingroup vừa ra mắt nguyên mẫu robot hình người VinMotion, đánh dấu bước tiến quan trọng của Việt Nam trong lĩnh vực chế tạo và tự động hóa.

VinMotion được phát triển bởi đội ngũ kỹ sư công nghệ cao trong nước, có khả năng đi bộ, vẫy tay, nhận biết và tương tác với con người thông qua cử chỉ và giọng nói.

Theo công bố, VinMotion tích hợp hệ thống cảm biến không gian, camera thị giác máy tính, trí tuệ nhân tạo giúp nhận diện vật thể, ghi nhớ hành động và thực hiện các thao tác phức tạp trong môi trường công nghiệp. Robot có thể được ứng dụng trong nhà máy thông minh, dây chuyền sản xuất, logistics và hỗ trợ dịch vụ công nghiệp.

Việc ra đời VinMotion được giới chuyên gia đánh giá là bước khởi đầu đưa Việt Nam tiến sâu vào lĩnh vực robot hình người - công nghệ vốn chỉ có ở các cường quốc chế tạo như Nhật Bản, Mỹ, Hàn Quốc.

Sản phẩm cũng thể hiện năng lực nghiên cứu - phát triển (R&D) mạnh mẽ của Vingroup, khẳng định quyết tâm xây dựng hệ sinh thái công nghệ Make in Vietnam, góp phần nâng tầm vị thế công nghiệp chế tạo quốc gia trong kỷ nguyên số và tự động hóa.



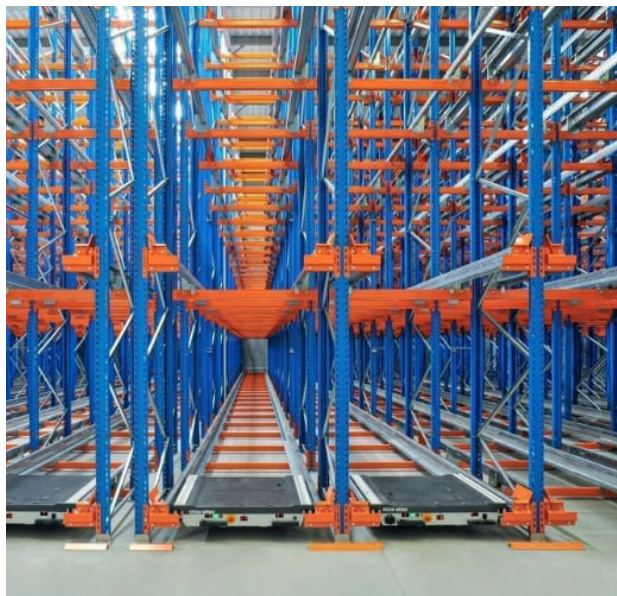
Cơ Khí Việt Long An ra mắt hệ thống kệ tự động thông minh

Công ty TNHH Cơ Khí Việt Long An vừa giới thiệu hệ thống kệ tự động Radio Shuttle, một trong những giải pháp tiên tiến nhất trong lĩnh vực lưu trữ và quản lý kho hàng công nghiệp hiện nay. Sản phẩm do đội ngũ kỹ sư trong nước nghiên cứu, phát triển và chế tạo, hướng tới mục tiêu tự động hóa chuỗi logistics và tối ưu vận hành trong các nhà máy, trung tâm phân phối.

Hệ thống Radio Shuttle ứng dụng robot dẫn hướng và cảm biến thông minh, cho phép tự động di chuyển pallet hàng hóa vào - ra vị trí lưu trữ mà không cần xe nâng truyền thống. Giải pháp này giúp tăng gấp đôi sức chứa kho, tiết kiệm diện tích tới 40% và rút ngắn thời gian xuất - nhập hàng xuống chỉ còn vài phút mỗi lượt.

Với khả năng vận hành linh hoạt, kết nối với hệ thống quản lý kho (WMS) và điều khiển từ xa, kệ tự động Radio Shuttle được xem là bước tiến mới của doanh nghiệp cơ khí Việt trong xu hướng "kho thông minh - logistics xanh".

Sản phẩm khẳng định năng lực sáng tạo và làm



chủ công nghệ của Cơ Khí Việt Long An, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành công nghiệp hỗ trợ và chế biến, chế tạo Việt Nam.

CHIP 5G DFE “MAKE IN VIETNAM” KHẲNG ĐỊNH VỊ THẾ VIETTEL

Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel) vừa công bố phát triển thành công chip 5G DFE (Digital Front End) dòng chip xử lý tín hiệu vô tuyến phức tạp nhất trong hệ thống mạng 5G. Sản phẩm được đội ngũ kỹ sư Viettel thiết kế hoàn toàn trong nước, đánh dấu bước tiến vượt bậc của Việt Nam trong lĩnh vực công nghệ lõi viễn thông.

Theo Viettel, chip 5G DFE có khả năng xử lý tới 1.000 tỷ phép tính mỗi giây, được chế tạo theo công nghệ bán dẫn 22nm với hơn 200 triệu bóng bán dẫn. Đây là thành phần trọng yếu trong trạm thu phát sóng 5G, giúp tối ưu hiệu suất xử lý tín hiệu, tăng tốc độ truyền dữ liệu và giảm độ trễ khi kết nối mạng.

Việc làm chủ thiết kế chip 5G DFE không chỉ giúp Viettel tự chủ công nghệ mạng viễn thông thế hệ mới, mà còn mở ra năng lực tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu của ngành bán dẫn.

Giới chuyên gia nhận định, thành công này khẳng định vị thế tiên phong của Viettel trong đổi mới công nghệ, góp phần hiện thực hóa mục tiêu xây dựng hạ tầng số và hệ sinh thái 5G “Make in Vietnam”, hướng tới nền công nghiệp công nghệ cao tự chủ.



Lạc Hồng 900 LX: Dấu ấn mới của công nghiệp ô tô Việt

Tập đoàn Vingroup vừa giới thiệu loạt xe điện cao cấp tại các triển lãm công nghệ trong và ngoài nước, gồm mẫu SUV Lạc Hồng 900 LX, dòng xe điện VF series và phiên bản đặc biệt chống đạn. Những sản phẩm này thể hiện năng lực thiết kế, chế tạo và sáng tạo công nghệ đột phá của Việt Nam trong ngành công nghiệp ô tô điện toàn cầu.

Theo Vingroup, Lạc Hồng 900 LX là mẫu SUV siêu sang “Make in Vietnam”, được phát triển dựa trên nền tảng công nghệ điện hóa tiên tiến, trang bị hệ thống an toàn chủ động, điều khiển thông minh và cabin tích hợp trợ lý ảo tiếng Việt. Cùng với đó, VF series tiếp tục được hoàn thiện với các mẫu xe đa dạng, có khả năng di chuyển xa hơn, sặc nhanh hơn và tiết kiệm năng lượng hơn.

Đáng chú ý, phiên bản chống đạn đặc biệt của Vingroup gây ấn tượng mạnh với thiết kế sang trọng, vật liệu bảo vệ tiêu chuẩn quân sự và khả năng vận hành ổn định trong điều kiện khắc nghiệt.

Các chuyên gia đánh giá, sự ra đời của loạt sản phẩm này không chỉ khẳng định năng lực chế tạo của Việt Nam, mà còn nâng tầm thương hiệu VinFast - Vingroup, đưa công nghiệp chế tạo ô tô điện Việt Nam vươn tầm quốc tế.



Thanh Bình

Ứng dụng công nghệ in 3D kim loại

Nhiều doanh nghiệp cơ khí trong nước đang mạnh mẽ ứng dụng công nghệ in 3D kim loại và hybrid (kết hợp gia công cắt gọt truyền thống với in đắp vật liệu), mở ra bước tiến mới trong sản xuất chi tiết cơ khí chính xác.

Công nghệ này cho phép tạo ra các linh kiện phức tạp, có độ chính xác cao, bề mặt mịn và độ bền vượt trội, đáp ứng yêu cầu khắt khe của các ngành ô tô, hàng không, khuôn mẫu, thiết bị công nghiệp.

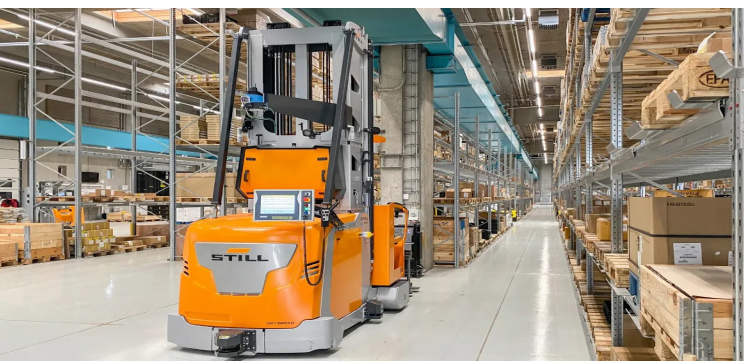
Theo các chuyên gia, việc áp dụng in 3D giúp giảm 30-50% lượng vật liệu sử dụng, rút ngắn thời gian tạo mẫu từ vài tuần xuống còn vài ngày, đồng thời tối ưu hóa thiết kế và sản xuất linh hoạt theo đơn hàng.

Tại Việt Nam, một số doanh nghiệp tiên phong như 3D Smart Solutions, 3D Core Tech, Weldcom, T&CID đã làm chủ quy trình thiết kế, in, xử lý bề mặt kim loại, sẵn sàng tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng công nghiệp hỗ trợ.

Việc ứng dụng in 3D kim loại không chỉ giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực chế tạo, mà còn tạo nền tảng cho chuyển đổi số và sản xuất thông minh, góp phần hiện thực hóa mục tiêu phát triển ngành cơ khí chính xác và công nghiệp hỗ trợ chủ lực “Make in Vietnam”.



Robot AMR/AGV: Giải pháp tự động hóa kho thông minh



Công ty Cổ phần phân phối công nghiệp T&C (T&CID) giới thiệu dòng robot nâng hàng tự hành AMR/AGV, sản phẩm ứng dụng công nghệ hiện đại trong lĩnh vực logistics và tự động hóa nhà máy. Đây là giải pháp “Make in Vietnam” được đội ngũ kỹ sư trong nước phát triển, nhằm tối ưu hóa quy trình vận chuyển, lưu trữ và quản lý hàng hóa trong môi trường công nghiệp.

Robot AMR/AGV được trang bị công nghệ điều hướng laser SLAM và cảm biến 3D đa hướng, giúp nhận diện không gian, phát hiện và tránh chướng ngại vật với độ chính xác cao. Thiết bị có khả năng nâng và di chuyển hàng hóa lên đến 1.000 kg, hoạt động liên tục trong khu vực kho, dây chuyền sản xuất hoặc trung tâm phân phối mà không cần sự can thiệp của con người.

Sản phẩm có thể tích hợp với hệ thống quản lý kho, điều khiển tự động qua phần mềm trung tâm và kết nối với các thiết bị IoT khác trong hệ thống sản xuất thông minh.

Việc ra mắt robot AMR/AGV khẳng định năng lực sáng tạo và làm chủ công nghệ tự động hóa của doanh nghiệp Việt, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành công nghiệp hỗ trợ và logistics, hướng tới mô hình nhà máy thông minh và chuỗi cung ứng xanh trong tương lai.

CMC Cloud và AI Platform - nền tảng số cho sản xuất thông minh

Tập đoàn Công nghệ CMC đang đẩy mạnh nghiên cứu và thương mại hóa các giải pháp AI và điện toán đám mây nội địa, góp phần xây dựng nền tảng công nghệ số vững chắc cho doanh nghiệp Việt trong thời kỳ công nghiệp 4.0.

Các sản phẩm nổi bật gồm CMC AI Platform, AI tiếng Việt và nền tảng điện toán đám mây CMC Cloud. Đây là hệ sinh thái công nghệ “Make in Vietnam” cho phép doanh nghiệp khai thác sức mạnh dữ liệu lớn, triển khai các mô hình học máy và ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào sản xuất, quản trị, bảo trì và vận hành dây chuyền.

CMC Cloud hiện cung cấp hạ tầng lưu trữ, xử lý dữ liệu và bảo mật đạt tiêu chuẩn quốc tế, có khả năng tích hợp linh hoạt với các hệ thống ERP, MES, SCADA nền tảng quan trọng cho tự động hóa nhà máy và quản lý thông minh.

Việc phát triển đồng bộ các sản phẩm AI và điện toán đám mây nội địa giúp Việt Nam tự chủ hạ tầng số, giảm phụ thuộc vào nền tảng nước ngoài, đồng thời mở đường cho công nghiệp hỗ trợ, cơ khí, ô tô tiến tới số hóa và sản xuất thông minh.



Cơ khí Việt San: Làm chủ công nghệ gia công chính xác cao

Công ty TNHH MTV Cơ Khí Việt San là một trong những đơn vị tiên phong trong gia công cơ khí chính xác và sản xuất khuôn mẫu, đồ gá, chi tiết máy chất lượng cao tại Việt Nam. Với hơn 15 năm kinh nghiệm trong ngành, doanh nghiệp đã khẳng định uy tín nhờ năng lực chế tạo tinh vi, công nghệ hiện đại và quy trình kiểm soát chất lượng nghiêm ngặt.



Việt San chuyên gia công chi tiết cơ khí độ chính xác cao, phục vụ cho các lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ, điện - điện tử, ô tô - xe máy, chế biến thực phẩm và thiết bị y tế. Doanh nghiệp hiện sở hữu hệ thống máy CNC, tiện - phay - mài hiện đại, cùng đội ngũ kỹ sư tay nghề cao, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế về độ chính xác, bền cơ học và thẩm mỹ kỹ thuật.

Các sản phẩm chủ lực gồm khuôn mẫu nhựa, khuôn ép kim loại, chi tiết máy CNC, jig gá và linh kiện cơ khí xuất khẩu.

Việc đầu tư mạnh vào công nghệ và đổi mới sản xuất giúp Việt San Mechanical trở thành đối tác tin cậy của nhiều tập đoàn trong và ngoài nước, đóng góp tích cực vào mục tiêu phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ và công nghiệp chế biến, chế tạo Việt Nam theo hướng hiện đại, tự chủ.

Thanh Bình

CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ

ĐẦU TƯ CHIỀU SÂU, TRÁNH DÀN TRẢI NGUỒN LỰC

■ HÀ ANH

Còn khoảng cách lớn trong chuỗi giá trị toàn cầu

Công nghiệp hỗ trợ được coi là “xương sống” của ngành công nghiệp chế biến chế tạo và là nhân tố then chốt để Việt Nam tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Theo ông Vũ Bá Phú, Cục trưởng Cục Xúc tiến thương mại (Bộ Công Thương), hiện nay Việt Nam có khoảng 1.700 doanh nghiệp FDI hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ, chiếm khoảng 40% tổng số doanh nghiệp toàn ngành. Tuy nhiên, đi sâu vào cơ cấu ngành hàng, tỉ lệ nội địa hóa ở nhiều lĩnh vực vẫn còn khiêm tốn: Dệt may - da giày đạt khoảng 45-50%, cơ khí chế tạo 15-20%, lắp ráp ô tô chỉ 5-20%. Trong khi đó, khoảng 6.000 doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ trong nước mới chỉ đáp ứng được 10% nhu cầu linh kiện, phụ tùng phục vụ sản xuất.

Tính riêng nhóm doanh nghiệp nội địa, tỉ lệ nội địa hóa chỉ đạt khoảng 15,7%. Những con số này cho thấy doanh nghiệp Việt vẫn còn đứng ngoài “sân chơi lớn” và cần được hỗ trợ mạnh mẽ về công nghệ, quản trị, tiêu chuẩn kỹ thuật cũng như cơ hội kết nối để tham gia hiệu quả vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Về định hướng chiến lược công nghiệp hỗ trợ, đại diện Bộ Công Thương cho biết sẽ tập trung một số ngành trọng tâm để đầu tư có chiều sâu, tránh tình trạng dàn trải nguồn lực.



Công nghiệp hỗ trợ được định hướng phát triển có chiều sâu, chọn ngành mũi nhọn

Chia sẻ từ thực tiễn hỗ trợ doanh nghiệp, đại diện Hiệp hội Công nghiệp hỗ trợ Việt Nam (VASI) cho biết, việc tham gia vào chuỗi cung ứng, đặc biệt trong lĩnh vực công nghiệp chế tạo là một hành trình không dễ dàng. Các doanh nghiệp cần có cam kết lâu dài, bố trí nguồn lực và con người một cách bài bản để cải tiến và hội nhập.

Ba nguyên nhân chính khiến doanh nghiệp ngành công nghiệp khó chen chân vào chuỗi giá trị: Tỷ lệ nội địa hóa thấp; sự chuẩn

bị chưa kỹ của doanh nghiệp; và đặc biệt, thiếu liên kết giữa khối FDI và doanh nghiệp trong nước. Thực tế, nhiều doanh nghiệp FDI tự xây dựng chuỗi cung ứng khép kín, khiến doanh nghiệp Việt khó tham gia.

Ưu tiên 5 lĩnh vực chính

Từ góc độ chính sách, ông Chu Việt Cường – Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ phát triển công nghiệp (Cục Công nghiệp, Bộ Công Thương) cho biết, ngày 19/7/2025, Thủ

tướng Chính phủ đã ký ban hành Nghị định số 205 sửa đổi, bổ sung Nghị định 111/2015 về phát triển công nghiệp hỗ trợ. Đây là bước đi quan trọng nhằm tháo gỡ những vướng mắc tồn tại suốt gần một thập kỷ qua, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho doanh nghiệp tiếp cận các chính sách hỗ trợ.

Theo ông Cường, một trong những trọng tâm của chính sách mới là phát triển hệ thống trung tâm hỗ trợ công nghiệp ở cả cấp vùng và cấp địa phương. Hiện nay đã có hai trung tâm vùng được thành lập: Trung tâm Hỗ trợ phát triển công nghiệp phía Bắc (IDC) và Trung tâm phía Nam. Trong thời gian tới, các địa phương cũng sẽ thành lập trung tâm tương tự, hoạt động dưới sự quản lý của các Sở Công Thương. Các trung tâm này có vai trò đào tạo, tư vấn chuyển giao công nghệ, hỗ trợ kiểm định - thử nghiệm sản phẩm, từ đó nâng cao năng lực cho doanh nghiệp địa phương.

Ngoài ra, Cục Công nghiệp cũng thường xuyên phối hợp với các tập đoàn đa quốc gia như Samsung, Toyota... để lựa chọn doanh nghiệp tiềm năng trong nước, hỗ trợ họ cải tiến sản xuất và đủ điều kiện trở thành nhà cung cấp cấp 2, thậm chí cấp 1 cho các tập đoàn này. Đặc biệt, theo Nghị định 205, Nhà nước sẽ hỗ trợ tối đa đến 70% chi phí cho các hoạt động chuyển giao công nghệ, đây là động lực quan trọng để doanh nghiệp mạnh dạn đầu tư đổi mới.

Về định hướng chiến lược, ông Chu Việt Cường cho biết Cục Công nghiệp lựa chọn một số ngành công nghiệp hỗ trợ trọng tâm để đầu tư có chiều sâu, tránh tình trạng giàn trải nguồn lực. Cụ thể, ưu tiên tập trung vào 5 lĩnh vực chính như cơ khí chế tạo, ô tô, điện - điện tử và bán dẫn, dệt may - da giày và vật liệu cơ bản.

Với ngành cơ khí, trọng tâm là sản xuất linh kiện, phụ kiện phục vụ các ngành sản xuất lớn trong

nước. Ngành ô tô cũng được xem là thị trường tiềm năng khi tỉ lệ nội địa hóa mới đạt 15-20%, trong khi mục tiêu đến năm 2030 là 30-40%. Việc kêu gọi FDI vào các công đoạn có hàm lượng công nghệ cao như sản xuất khung xe, hộp số, bộ điều khiển... đang là ưu tiên lớn.

Ngành điện - điện tử và bán dẫn hiện đang dẫn đầu về thu hút FDI, đóng góp hơn 30% giá trị xuất khẩu công nghiệp chế biến-chế tạo. Việt Nam đang hình thành các cụm công nghiệp chuyên biệt tại Bắc Ninh, Hải Phòng, TP HCM, đồng thời phối hợp với các tập đoàn như Samsung, Intel, LG để đào tạo đội ngũ kỹ sư chuyên về thiết kế, gia công vi mạch điện tử.

Với dệt may - da giày, ông Cường cho biết do phụ thuộc lớn vào nguyên liệu nhập khẩu, định hướng phát triển là thúc đẩy sản xuất các loại sợi kỹ thuật, da nhân tạo, đế giày sinh học... nhằm giảm nhập khẩu, tăng giá trị nội địa. ■



Tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu – hành trình dài của doanh nghiệp Việt



Nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ Việt

HÌNH THÀNH CÁC TỔ HỢP CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ:

MỞ ĐƯỜNG CHO CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ HỘI NHẬP

Việc hình thành các tổ hợp công nghiệp (Techno Park) được kỳ vọng sẽ đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp trong và ngoài nước, tăng tỷ lệ nội địa hóa, từ đó tham gia hiệu quả hơn vào chuỗi sản xuất quốc tế.

■ NHI LAN

Doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ sẵn sàng hội nhập

Thành phố Hà Nội hiện có hơn 900 doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, với hơn 320 doanh nghiệp có hệ thống sản xuất và sản phẩm đạt tiêu chuẩn quốc tế, đủ năng lực cung ứng vào mạng lưới sản xuất của các tập đoàn đa quốc gia tại Việt Nam, trong khu vực và trên thế giới. Trong đó, các doanh nghiệp sản xuất linh kiện, phụ tùng vẫn là nhóm chủ chốt, cung cấp sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho hầu hết các ngành công nghiệp chế tạo chủ lực, như sản

xuất ô tô, xe máy, cơ khí chế tạo, điện - điện tử. Nhiều ngành, lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ có tỷ lệ nội địa hóa cao, tạo lợi thế cạnh tranh với các sản phẩm nhập khẩu.

Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp ngành Công nghiệp hỗ trợ thành phố Hà Nội, Chủ tịch Hội đồng quản trị Tập đoàn N&G Nguyễn Hoàng cho rằng, công nghiệp hỗ trợ Việt Nam đang đứng trước cơ hội phát triển chưa từng có. Không chỉ phát triển về số lượng, nhiều doanh nghiệp còn nâng tầm công nghệ. Nhiều đơn vị đã hợp tác với đối tác Nhật Bản và

các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) để sản xuất linh kiện công nghệ cao, trong đó có cả linh kiện hàng không vũ trụ, xuất khẩu sang Mỹ và nhiều thị trường quốc tế, khẳng định năng lực hội nhập ngày càng mạnh mẽ.

“Nhiều chính sách ưu đãi về đất đai, hạ tầng, hỗ trợ công nghệ và đào tạo nhân lực đang được áp dụng, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu”, ông Nguyễn Hoàng thông tin.

Đặc biệt, giai đoạn 1 thi công Khu công nghiệp hỗ trợ Nam Hà

Nội - khu công nghiệp đầu tiên của Việt Nam chuyên phát triển công nghiệp hỗ trợ cho công nghệ cao đã hoàn thiện và lắp đầy 100%. Trong đó, các nhà đầu tư từ Nhật Bản, Đài Loan (Trung Quốc), Hàn Quốc và Việt Nam đã cùng nhau triển khai các dự án với những nhà máy đạt tiêu chuẩn cao.

Nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ

Trong bối cảnh địa chính trị và công nghệ toàn cầu biến động, Việt Nam đang từng bước chuyển mình từ “công xưởng sản xuất” trở thành trung tâm sáng tạo công nghệ cao của khu vực, với kim ngạch xuất khẩu điện tử đạt 134,5 tỷ USD trong năm 2024 và có xu hướng tăng trưởng mạnh trong năm 2025, cùng sự hiện diện của các trung tâm nghiên cứu và phát triển như Qualcomm, NVIDIA...

Nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ Việt, Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 205/2025/NĐ-CP, ngày 14/7/2025, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 3/11/2015 của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ, có hiệu lực từ ngày 1/9/2025, nhằm mở rộng chính sách ưu đãi dành cho phát triển công nghiệp hỗ trợ. Nghị định được đánh giá là bước điều chỉnh quan trọng, giúp khơi thông nguồn lực cho doanh nghiệp trong nước để tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Cụ thể, các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp hỗ trợ có thể được hỗ trợ tối đa 70% chi phí cho các hoạt động phát triển thị trường như đăng ký thương hiệu,



Lắp ráp máy công nghiệp tại Công ty cổ phần Cơ khí chính xác và chuyển giao công nghệ, Khu công nghiệp Phú Nghĩa (xã Phú Nghĩa) - Thái Nguyên

tham gia triển lãm, hợp tác... để trở thành nhà cung ứng trong chuỗi công nghiệp. Lĩnh vực chuyển giao công nghệ cũng được mở rộng hỗ trợ, với mức tối đa 50% chi phí đầu tư máy móc, thiết bị và 70% chi phí đào tạo nhân lực, nâng cao năng lực vận hành. Doanh nghiệp sẽ được tạo điều kiện tiếp cận các nguồn vốn từ Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia, Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ quốc gia, cùng các chương trình hỗ trợ công nghệ cao...

Về phía Hiệp hội Doanh nghiệp ngành Công nghiệp hỗ trợ thành phố Hà Nội, ông Nguyễn Hoàng cho biết, thời gian tới Hiệp hội sẽ triển khai các tổ hợp công nghiệp nhằm đáp ứng chuỗi sản xuất liên quốc gia. Các tổ hợp công nghiệp này sẽ được thiết kế và xây dựng hoàn chỉnh theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp Việt Nam và các đối tác quốc tế. Mục tiêu là bảo đảm sản phẩm đạt tiêu chuẩn quốc tế, tăng tỷ lệ nội địa hóa và tham gia hiệu quả vào chuỗi cung ứng toàn cầu, đặc biệt hướng tới thị trường Hoa Kỳ.

Cũng theo ông Nguyễn Hoàng, Tập đoàn N&G đang hình thành một tổ hợp công nghiệp hợp tác

giữa doanh nghiệp Việt Nam và Nhật Bản. Đại sứ quán Nhật Bản cũng đặc biệt quan tâm, gửi công thư tới các cơ quan Việt Nam, trong đó có thành phố Hà Nội để đề xuất các chính sách áp dụng cho cả doanh nghiệp Nhật Bản và Việt Nam, như: Tiếp cận công nghệ mới của Nhật Bản; sử dụng nguồn vốn ưu đãi hiện có của Chính phủ Nhật Bản cho doanh nghiệp Nhật Bản; đào tạo lao động kỹ thuật cao trong lĩnh vực công nghệ cao và công nghiệp hỗ trợ. Cùng với các giải pháp về hạ tầng và nhà xưởng đạt chuẩn quốc tế, việc này sẽ giúp doanh nghiệp Việt Nam hợp tác hiệu quả với các đối tác Nhật Bản, đồng thời tham gia vào chuỗi sản xuất toàn cầu.■

VỚI SỰ ĐỒNG HÀNH CỦA CHÍNH PHỦ CÙNG HẠ TẦNG ĐẠT CHUẨN QUỐC TẾ, CÁC DOANH NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ VIỆT NAM KỶ VỌNG SẼ CÓ THỂ THAM GIA SÂU HƠN VÀO CHUỖI CUNG ỨNG TOÀN CẦU, NÂNG TẦM VỊ THẾ TRÊN BẢN ĐỒ CÔNG NGHIỆP THẾ GIỚI.

CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ VIỆT NAM ĐỔI THAY SAU 8 NĂM:

TỪ NỘI ĐỊA RA QUỐC TẾ



Đã có hơn 6.000 doanh nghiệp của Việt Nam trở thành doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ và tham gia vào chuỗi cung ứng

Sau hơn 8 năm triển khai, Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ đã tạo cú hích lớn, giúp doanh nghiệp Việt trưởng thành vượt bậc, đủ năng lực tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu.

■ HÀ ANH

Vị thế của công nghiệp hỗ trợ đã thay đổi

Tháng 1/2017, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 68/QĐ-TTg, phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ từ năm 2016 đến năm 2025 và Quyết định số 71/QĐ-TTg ngày 17/1/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 68/QĐ-TTg. Đây được xem là dấu mốc quan trọng, khi lần đầu tiên, một chương trình cấp quốc gia đặt mục tiêu đồng bộ: Nâng cao năng lực sản xuất công nghiệp hỗ trợ, tạo nền tảng cho doanh nghiệp Việt Nam tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Chương trình đặt ra những mục tiêu cụ thể đối với việc sản xuất các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ phục vụ sản xuất trong nước và xuất khẩu, tham gia vào các chuỗi

giá trị toàn cầu, trong đó tập trung phát triển công nghiệp hỗ trợ thuộc 3 lĩnh vực chủ yếu là linh kiện phụ tùng; công nghiệp hỗ trợ ngành dệt may - da giày; công nghiệp hỗ trợ cho công nghiệp công nghệ cao. Bộ Công Thương là cơ quan được Chính phủ giao trách nhiệm quản lý và triển khai thực hiện Chương trình.

Chương trình đã triển khai trên phạm vi cả nước với nhiều nhóm giải pháp: Hỗ trợ kỹ thuật và chuyển giao công nghệ cho doanh nghiệp, xây dựng các trung tâm hỗ trợ phát triển công nghiệp, thúc đẩy liên kết giữa doanh nghiệp trong nước và các tập đoàn FDI, ưu đãi tín dụng và đào tạo nhân lực chuyên sâu.

Sau hơn 8 năm triển khai, Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ đã mang đến một

bức tranh đa sắc và rực rỡ hơn cho ngành công nghiệp hỗ trợ. Điểm nhấn rõ nét nhất là sự thay đổi trong nhận thức và vị thế của công nghiệp hỗ trợ. Nếu trước đây, doanh nghiệp Việt chủ yếu mới dừng lại ở khâu gia công, phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu, linh kiện nhập khẩu, thì đến nay, nhiều doanh nghiệp đã có thể sản xuất và cung ứng trực tiếp cho các tập đoàn lớn.

Theo Bộ Công Thương, số lượng doanh nghiệp tham gia các hoạt động thuộc Chương trình liên tục gia tăng và nhiều doanh nghiệp đã thực sự có sự thay đổi, chuyển mình theo chiều hướng tích cực, từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm và mở ra nhiều cơ hội tìm kiếm khách hàng, đối tác tiềm năng mới.

Có thể nói, Chương trình

không chỉ tạo ra một “cú hích” về chính sách, mà còn mở ra cơ hội phát triển bền vững cho doanh nghiệp Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa. Bằng việc tập trung hỗ trợ thực chất, Chương trình đã giúp doanh nghiệp dần nâng cao năng lực cạnh tranh, giảm sự phụ thuộc vào nhập khẩu linh kiện, từng bước tham gia vào chuỗi cung ứng quốc tế.

Doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ tăng tỷ lệ nội địa hóa

Ông Phạm Văn Quân - Phó Cục trưởng Cục Công nghiệp, Bộ Công Thương cho biết, từ con số ban đầu chỉ khoảng vài trăm doanh nghiệp, đến nay đã có hơn 6.000 doanh nghiệp của Việt Nam trở thành doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ và tham gia vào chuỗi cung ứng. Ngoài việc phát triển về số lượng thì chất lượng của các doanh nghiệp cũng đã chuyển biến tốt, nhiều doanh nghiệp tham gia vào chuỗi cung ứng và trở thành nhà cung ứng cấp một, cấp hai trong chuỗi của các doanh nghiệp như Samsung, Toyota...

Bên cạnh các doanh nghiệp FDI, ở Việt Nam cũng đã có nhiều doanh nghiệp tự phát triển thành doanh nghiệp chuỗi, đơn cử như Vinfast thông tin là tỷ lệ nội địa hóa đạt được đến trên 60% và sang năm nay nếu nhà máy pin của Vinfast ở Hà Tĩnh hoàn thành thì tỷ lệ nội địa hóa của Vinfast có thể đạt được 80%; hay Thaco cũng đã hình thành một chuỗi công nghiệp để thu hút các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ. Ngoài sự hỗ trợ của Nhà nước hỗ trợ thì vai trò của kinh tế nhân trong đóng góp vào sự phát triển của

công nghiệp hỗ trợ cũng thể hiện rõ nét trong giai đoạn vừa qua.

Bà Bùi Thị Hồng Hạnh - Phó Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ Việt Nam, Giám đốc Công ty NC Network Việt Nam chia sẻ, theo khảo sát trong sách trắng của Tổ chức Xúc tiến thương mại Nhật Bản (JETRO) về doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ Việt Nam, từ con số chỉ có khoảng hơn 100 doanh nghiệp đủ điều kiện vào danh sách năm 2011, đến nay đã có hơn 300 doanh nghiệp nội địa có đơn hàng hợp tác với FDI hoặc xuất khẩu ra nước ngoài.

“Bản thân Hiệp hội doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ Việt Nam ngày mới thành lập chỉ có khoảng hơn 40 hội viên thôi, nhưng đến bây giờ thì số hội viên chính thức, tức là hội viên mà theo tất cả các hoạt động cũng như là nộp phí đều đặn và rất là nhiệt tình, thì trên cả nước có khoảng gần 400 doanh nghiệp. Tuy nhiên nếu tính cả những hội viên có quy mô rất nhỏ, có thể quy mô 10 người thôi, mà Hiệp hội đang khuyến khích tham gia và chưa yêu

cầu nộp phí, thì cũng phải lên tới con số hơn 700 doanh nghiệp”, bà Hạnh thông tin.

Về chất lượng, các doanh nghiệp đã chủ động tìm kiếm đối tác, nắm bắt cơ hội hợp tác, hướng đến sản phẩm có giá trị gia tăng cao hơn trong chuỗi.

“Thay vì ngày xưa doanh nghiệp chỉ bị động là ai đến đặt hàng gì thì tôi làm đấy và cũng có thể là cứ có đối tác đến hỏi thì sẵn sàng “tôi làm được, tôi làm được” thì bây giờ cách đón nhận của doanh nghiệp sẽ thận trọng hơn, xem bản vẽ một cách kỹ lưỡng hơn và tương tác ngược lại được với cả đối tác là bản vẽ này hoặc thông tin ông đưa ra nhưng mà về tính thực tiễn có thể là chúng tôi nhận thấy có những hạn chế như thế này và khi đấy là mình có thể tương tác trực tiếp với họ để mình đề xuất ngược lại một giải pháp trong công nghệ của mình hay trong sản xuất của mình tốt hơn, nó có thể là quy trình sản xuất đấy của mình nhanh hơn, hiệu quả hơn và đạt giá trị tốt hơn”, bà Hạnh cho biết.■



Nâng cao năng lực sản xuất công nghiệp hỗ trợ, tạo nền tảng cho doanh nghiệp Việt Nam tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu



Xây dựng hệ sinh thái công nghiệp hỗ trợ tại Việt hướng tới hội nhập kinh tế sâu rộng

XÚC TIẾN ĐẦU TƯ VÀO CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ:

VIỆT NAM ĐÓN SÓNG FDI CHẤT LƯỢNG

■ VIỆT DUY

Nhiều dự địa phát triển

Ông Vũ Bá Phú, Cục trưởng Cục Xúc tiến thương mại, Bộ Công Thương cho biết, Việt Nam đang nổi lên như một trung tâm sản xuất chiến lược mới trong bối cảnh chuỗi cung ứng toàn cầu không ngừng tái cấu trúc. Năm bắt xu thế này, Chính phủ Việt Nam đã đặc biệt chú trọng phát triển công nghiệp hỗ trợ với nhiều chính sách khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong nước và các nhà đầu tư nước ngoài cùng tham gia vào hệ sinh thái sản xuất công nghiệp, từ đó gia tăng tỷ lệ nội địa hóa và giảm phụ thuộc vào nguồn cung nhập khẩu.

Theo ông Phú, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) hiện đóng

vai trò đặc biệt quan trọng trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ tại Việt Nam. Riêng trong năm 2024, ngành công nghiệp chế biến-chế tạo đã thu hút hơn 25,5 tỷ USD vốn FDI đăng ký mới, chiếm gần 67% tổng lượng vốn FDI vào Việt Nam. Các lĩnh vực sản xuất linh kiện điện tử, cơ khí chính xác, phụ tùng ô tô - xe máy điện đang trở thành tâm điểm thu hút của nhiều tập đoàn đa quốc gia, thể hiện xu hướng dịch chuyển chuỗi giá trị sản xuất sang những quốc gia có chi phí cạnh tranh và môi trường đầu tư ổn định như Việt Nam.

Từ kết quả khảo sát của Tổ chức Xúc tiến thương mại Nhật Bản (JETRO), có đến 56% doanh nghiệp Nhật Bản tại Việt Nam

Việt Nam chú trọng phát triển công nghiệp hỗ trợ với nhiều chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong nước và nhà đầu tư nước ngoài tham gia vào hệ sinh thái sản xuất công nghiệp.

dự kiến sẽ mở rộng đầu tư trong vòng 1 đến 2 năm tới. Gần một nửa trong số đó đang hoạt động trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp và đặc biệt ưu tiên việc mở rộng chuỗi cung ứng tại chỗ nhằm cắt giảm chi phí logistics và nâng cao tính chủ động trong sản xuất.

Thực tế hiện nay cho thấy, tại Việt Nam có khoảng 1.700 doanh nghiệp FDI đang hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ, chiếm khoảng 40% tổng số doanh nghiệp của ngành. Sự hiện diện mạnh mẽ này thể hiện mức độ quan tâm ngày càng tăng của các nhà đầu tư nước ngoài và khẳng định vai trò của Việt Nam trong chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu.

Theo ông Vũ Bá Phú, điều này cho thấy dư địa phát triển của ngành công nghiệp hỗ trợ tại Việt Nam còn rất lớn. Song song với việc thu hút FDI có chọn lọc, Chính phủ cần tập trung hỗ trợ doanh nghiệp trong nước nâng cao năng lực sản xuất, tiêu chuẩn sản phẩm, khả năng quản trị và mức độ sẵn sàng tham gia chuỗi giá trị toàn cầu. Việc tạo dựng mối liên kết chặt chẽ giữa doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp trong nước sẽ là yếu tố then chốt giúp tăng khả năng cạnh tranh, đồng thời thúc đẩy quá trình chuyển giao công nghệ và lan tỏa hiệu quả đầu tư trong ngành.

Trong 6 tháng đầu năm 2025, tổng vốn FDI đăng ký vào Việt Nam đạt 21,52 tỷ USD, tăng 32,6% so với cùng kỳ năm ngoái; vốn thực hiện đạt 11,72 tỷ USD, tăng 8,1%. Lũy kế đến nay, Việt Nam đã thu hút vốn đầu tư từ 151 quốc gia và vùng lãnh thổ, với hơn 43.700 dự án còn hiệu lực, tổng vốn đăng ký đạt khoảng 519,54 tỷ USD.

Trong số đó, Nhật Bản hiện là nhà đầu tư nước ngoài lớn thứ ba tại Việt Nam với 5.603 dự án còn hiệu lực, tổng vốn đăng ký đạt

79,47 tỷ USD. Quan hệ đối tác chiến lược toàn diện giữa hai quốc gia tiếp tục được mở rộng trên nhiều lĩnh vực, đặc biệt trong thương mại, đầu tư, công nghiệp chế biến-chế tạo, hạ tầng và chuyển đổi số. Sự hợp tác bền chặt giữa cộng đồng doanh nghiệp hai nước đóng góp tích cực vào mục tiêu tăng trưởng xanh, phát triển bền vững và nâng tầm chuỗi giá trị khu vực.

Xây dựng hệ sinh thái công nghiệp hỗ trợ

Chính phủ Việt Nam xác định công nghiệp hỗ trợ là nền tảng thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp chính, đóng góp vào quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại và hội nhập sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu. Với định hướng đó, nhiều chính sách ưu đãi và hỗ trợ đã được ban hành và triển khai mạnh mẽ, nhằm khuyến khích đầu tư vào lĩnh vực này.

Theo Luật Đầu tư 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, công nghiệp hỗ trợ thuộc danh mục ngành nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư. Các doanh nghiệp đầu tư mới vào lĩnh vực này có thể được miễn

thuế thu nhập doanh nghiệp trong 4 năm, giảm 50% trong 9 năm tiếp theo và áp dụng mức thuế ưu đãi 10% trong vòng 15 năm.

Ngoài ra, các doanh nghiệp cũng được miễn thuế nhập khẩu đối với máy móc, thiết bị, vật tư chưa sản xuất được trong nước phục vụ dự án, đồng thời được hưởng các ưu đãi về tiền thuê đất, tiếp cận tín dụng ưu đãi từ Quỹ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, Quỹ đổi mới công nghệ quốc gia...

Song song với các chính sách về ưu đãi tài chính, Việt Nam cũng đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, triển khai hệ thống một cửa quốc gia và một cửa ASEAN, rút ngắn thời gian cấp phép, thông quan hàng hóa. Việc đầu tư phát triển hạ tầng các khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu chuyên ngành về công nghiệp hỗ trợ tại các vùng kinh tế trọng điểm cũng được đẩy mạnh.

Một điểm sáng đáng chú ý là sự chú trọng phát triển nguồn nhân lực kỹ thuật cao thông qua các chương trình đào tạo liên kết giữa doanh nghiệp và cơ sở đào tạo, nhằm cung ứng lực lượng lao động chất lượng cho các ngành như cơ khí chính xác, điện tử, chế tạo...

Nhiều chuyên gia, nhà quản lý và đại diện doanh nghiệp đã cùng nhau phân tích thực trạng, đánh giá xu hướng dịch chuyển chuỗi cung ứng, đưa ra khuyến nghị về chiến lược phát triển bền vững, thích ứng linh hoạt với các biến động toàn cầu.

Đồng thời, xây dựng hệ sinh thái công nghiệp hỗ trợ tại Việt Nam không chỉ là nền tảng công nghiệp hóa quốc gia, mà còn là động lực lan tỏa đổi mới công nghệ, sáng tạo và hội nhập kinh tế sâu rộng. ■



Dư địa phát triển của ngành công nghiệp hỗ trợ tại Việt Nam còn rất lớn

CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ BẮC NINH:

CHUYỂN MÌNH TRÊN HÀNH TRÌNH XANH HÓA

Bắc Ninh đang cụ thể hóa định hướng phát triển theo hướng xanh, bền vững, với loạt chính sách kết nối doanh nghiệp, chuyển đổi công nghệ và thu hút đầu tư thân thiện môi trường.

■ HÀ MINH



Bắc Ninh xác định tầm quan trọng của ngành công nghiệp hỗ trợ

Công nghiệp hỗ trợ đón cơ hội mới

Là trung tâm công nghiệp lớn của cả nước, Bắc Ninh nhiều năm liền nằm trong nhóm dẫn đầu về giá trị sản xuất công nghiệp. Theo ông Hoàng Anh Tuấn, Phó Giám đốc Sở Công Thương Bắc Ninh, phía sau sự tăng trưởng ấn tượng ấy là đóng góp không nhỏ của công nghiệp hỗ trợ - mắt xích nền tảng giúp doanh nghiệp nội địa từng bước làm chủ công nghệ, tiến sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

“Công nghiệp hỗ trợ không chỉ là trụ đỡ của sản xuất, mà còn là động lực để hướng đến một nền công nghiệp xanh, tiết kiệm năng lượng và thân thiện môi trường”, ông Tuấn nhấn mạnh.

Bắc Ninh hiện hình thành được nhiều doanh nghiệp có khả năng

cung cấp linh kiện, thiết bị cho các tập đoàn lớn. Tuy nhiên, những hạn chế trong thiết kế, chuyển giao công nghệ và kết nối đầu ra vẫn là rào cản để công nghiệp địa phương bứt phá.

Giai đoạn 2021-2025, Bắc Ninh ban hành Chương trình phát triển công nghiệp kèm theo cơ chế tài chính, hạ tầng dành riêng cho công nghiệp hỗ trợ. Trên cơ sở đó, Sở Công Thương đã tham mưu UBND tỉnh phê duyệt quy chế hỗ trợ kinh phí cho doanh nghiệp trong lĩnh vực này, khuyến khích sản xuất sạch, sử dụng năng lượng tái tạo và quản lý phát thải theo tiêu chuẩn quốc tế. Mục tiêu là hình thành hệ sinh thái công nghiệp xanh, nơi các doanh nghiệp cùng chia sẻ chuỗi cung ứng và trách nhiệm môi trường.

Một dấu ấn nổi bật là Dự án

tư vấn cải tiến cho doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ giai đoạn 2020-2025 do UBND tỉnh, Bộ Công Thương và Samsung Electronics Việt Nam phối hợp triển khai. Dự án tập trung vào 3 nội dung then chốt: cải tiến quy trình sản xuất, nâng cao năng lực quản trị, và ứng dụng chuyển đổi số trong sản xuất sạch hơn.

Sự tham gia của Samsung vừa mang lại mô hình nhà máy thông minh, vừa giúp doanh nghiệp Bắc Ninh từng bước tiếp cận tiêu chuẩn ESG (quản trị, môi trường và xã hội) trong sản xuất.

Cùng với hỗ trợ kỹ thuật, địa phương đẩy mạnh cải cách hành chính để tạo môi trường đầu tư minh bạch, thuận lợi. Các cơ chế “Luồng xanh 24h” và “Luồng xanh 60%” được triển khai nhằm liên thông giữa các sở, ngành, giúp

hồ sơ đầu tư được xử lý nhanh gọn, đặc biệt đối với dự án công nghiệp xanh và công nghiệp hỗ trợ trọng điểm.

Hạ tầng khu, cụm công nghiệp được đầu tư đồng bộ, kết nối với các tuyến giao thông huyết mạch. Nhiều khu đã được quy hoạch “vành đai xanh” nhằm giảm ô nhiễm, quản lý nước thải, khí thải và chất thải công nghiệp.

Tỉnh cũng đang triển khai các dự án sân bay Gia Bình, cao tốc kết nối với Hà Nội và hạ tầng logistics, tạo điều kiện thuận lợi cho vận chuyển hàng hóa, giảm chi phí năng lượng và hướng đến chuỗi cung ứng phát thải thấp. Bắc Ninh coi đầu tư giao thông xanh là bước đi song hành với công nghiệp xanh, nền tảng của phát triển bền vững.

Cụ thể hoá 3 nhóm giải pháp

Thời gian tới, Bắc Ninh sẽ cụ thể hóa việc triển khai Nghị định 205/2025/NĐ-CP và Nghị quyết 68 của Bộ Chính trị, coi đây là 2 trụ cột chính sách để phát triển công nghiệp hỗ trợ. Theo Phó giám đốc Hoàng Anh Tuấn, tỉnh sẽ tập trung vào 3 nhóm giải pháp, gồm quy hoạch khu, cụm công nghiệp chuyên ngành xanh; hoàn thiện chính sách khuyến khích doanh nghiệp tư nhân đầu tư công nghệ sạch và thúc đẩy các hiệp hội, chuỗi liên kết cung ứng trong tỉnh.

Bắc Ninh đang quy hoạch các khu công nghiệp chuyên sâu cho điện tử, cơ khí chính xác và công nghệ cao, hướng đến mô hình “khu công nghiệp sinh thái”, nơi doanh nghiệp tái sử dụng phụ phẩm và tuần hoàn năng lượng. Tỉnh cũng dự kiến thành lập Hiệp hội sản xuất công nghiệp Bắc Ninh

để kết nối doanh nghiệp, chia sẻ dữ liệu sản xuất xanh, tối ưu chuỗi cung ứng và giảm phát thải trong vận chuyển.

Để tạo hành lang thống nhất, Bắc Ninh mong muốn Bộ Công Thương sớm ban hành Kế hoạch quốc gia về phát triển công nghiệp hỗ trợ xanh, phân định rõ trách nhiệm giữa các địa phương và quy trình kết nối từ nguyên liệu đầu vào đến nghiên cứu, sản xuất và tiêu thụ. Ông Tuấn cho rằng, chỉ khi mỗi địa phương xác định rõ thế mạnh và trách nhiệm môi trường của mình, chuỗi cung ứng xanh quốc gia mới vận hành thực chất.

Tỉnh cũng đề xuất xây dựng Trung tâm hỗ trợ công nghiệp Bắc Ninh - vệ tinh kết nối trực tiếp với Trung tâm phát triển công nghiệp hỗ trợ của Bộ Công Thương, nhằm tư vấn, chuyển giao tiêu chuẩn kỹ thuật, quản lý môi trường và hướng dẫn doanh nghiệp đạt chứng nhận xanh của các tập đoàn FDI như Samsung hay Canon.

Bên cạnh chính sách và hạ tầng, Bắc Ninh xem đào tạo nhân lực công nghệ cao là “chìa khóa xanh” cho phát triển dài hạn. Tỉnh

đang phối hợp với các trường đại học, cao đẳng xây dựng chương trình đào tạo theo nhu cầu doanh nghiệp, tập trung vào nghiên cứu R&D, quản lý dây chuyền, vận hành công nghệ sạch và tiết kiệm năng lượng. Mục tiêu là hình thành lực lượng lao động hiểu công nghệ, làm chủ quy trình và ý thức môi trường cao.

Ông Tuấn khẳng định, doanh nghiệp muốn phát triển bền vững phải vững 3 trụ cột. Đó là, làm chủ đầu vào, làm chủ công nghệ và kiểm soát được đầu ra. Khi 3 yếu tố này đồng thời xanh hóa, Bắc Ninh không chỉ là trung tâm công nghiệp của miền Bắc, mà còn là hạt nhân của nền công nghiệp xanh Việt Nam.

GAİ ĐOẠN 2025-2030, BẮC NINH ĐẠT MỤC TIÊU HÌNH THÀNH ÍT NHẤT 3 KHU CÔNG NGHIỆP CHUYÊN NGÀNH VÀ 1 TRUNG TÂM HỖ TRỢ CÔNG NGHIỆP TRỌNG ĐIỂM VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG, ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT XANH, TUẦN HOÀN VÀ TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG.



Bắc Ninh xác định tầm quan trọng của ngành công nghiệp hỗ trợ trong việc thúc đẩy phát triển xanh bền vững

ÔNG HAMADA SHOGO - TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY TNHH DAIWA VIỆT NAM:

CHÍNH PHỦ TẠO ĐỘNG LỰC CHO DOANH NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ

■ NGUYỄN HÒA



Công ty TNHH Daiwa Việt Nam là doanh nghiệp 100% vốn Nhật Bản, chuyên sản xuất cấu kiện kim loại; gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại.

Công ty chúng tôi đầu tư tại Việt Nam từ năm 1995 với nhà máy đầu tiên tại Thành phố Hồ Chí Minh và đến năm 1997 bắt đầu hoạt động tại Hà Nội. Sau thời gian đầu tư tại Việt Nam, chúng tôi nhận thấy, với chính sách mở cửa của Việt Nam và sự tích cực tham gia ký kết các Hiệp định thương mại tự do FTA với các nước trên thế giới đã mở ra nhiều cơ hội cho sự phát triển của doanh nghiệp Việt Nam nói chung và doanh nghiệp FDI khi đầu tư ở Việt Nam nói riêng.

Các chính sách của Chính phủ Việt Nam trong thời gian gần đây đã và đang tạo động lực để hỗ trợ cho các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ nội địa nói riêng và các doanh nghiệp cung cấp linh phụ kiện phục vụ lĩnh vực công nghiệp nói chung. Do đó, không chỉ có những tiềm năng phát triển rộng mở, các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ còn có cơ hội nâng tầm về chất lượng để có thể cạnh tranh song phẳng với các doanh nghiệp khác trên thế giới trong việc sản xuất và cung cấp các sản phẩm chất lượng cao đáp ứng được tiêu chuẩn của Mỹ của châu Âu hay thị trường Nhật Bản - vốn là những thị trường rất là khắt khe trên thế giới.

Về mặt chính sách, Chính phủ Việt Nam cũng rất nỗ lực và cởi mở, với rất nhiều bước cải thiện về môi trường đầu tư hay các chính sách liên quan

việc đầu tư vào khu công nghiệp, cho các doanh nghiệp hoạt động trong khu công nghiệp. Vì vậy nên chúng tôi cũng đã được hỗ trợ rất nhiều

Bản thân cá nhân doanh nghiệp Daiwa rất tán thành với các chính sách của Nhà nước liên quan đến việc cải cách thủ tục hành chính đã giúp cho thời gian thực hiện các thủ tục hành chính được rút ngắn đáng kể, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Khi mà các thủ tục được giảm bớt, thời gian thực hiện các thủ tục cũng được rút ngắn sẽ giúp cho doanh nghiệp sẽ thực hiện các công việc này nó dễ dàng, cắt giảm các chi phí lãng phí và thời gian đi lại; cũng như là công sức đi lại lao động, di chuyển đi lại của nhân sự. Nên chúng tôi cũng rất là tán thành với các chính sách này, tôi nghĩ rằng đây là một trong những điểm mới vừa được cải tiến rất tốt để hỗ trợ cho sự phát triển các doanh nghiệp hoạt động tại Việt Nam. ■

NHỜ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ CỦA NHÀ NƯỚC, CÁC DOANH NGHIỆP TRONG NGÀNH CÔNG NGHIỆP CHẾ BIẾN, CHẾ TẠO CỦA VIỆT NAM ĐÃ PHÁT TRIỂN LÊN MỘT TẦM CAO MỚI, CÓ THỂ ĐÁP ỨNG NHU CẦU KHẮC KHE CỦA NHỮNG NHÀ MUA HÀNG CHÂU ÂU, HOA KỲ, NHẬT BẢN.

ÔNG PHAN ĐĂNG TUẤT - CHỦ TỊCH
HIỆP HỘI CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ VIỆT NAM:

KHỞ THÔNG CHÍNH SÁCH TẠO THUẬN LỢI CHO CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ

■ NGUYỄN HÒA



Thế giới đang có quá nhiều bất ổn, chuỗi cung ứng bị đứt đoạn do những sự kiện bất thường của thế giới, điều này đã và sẽ tác động không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nói chung và của các doanh nghiệp ngành công nghệ hỗ trợ, doanh nghiệp ngành chế biến, chế tạo nói riêng.

Bởi thế, đã nhiều lần, Hiệp hội Công nghiệp hỗ trợ Việt Nam (VASI) trực tiếp kiến nghị với Chính phủ về việc các doanh nghiệp ngành công nghiệp hỗ trợ, ngành chế tạo cần thiết có các chính sách cực kỳ đặc sắc để họ có cơ hội phát triển, cạnh tranh được với các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, chế biến chế tạo từ các nước trong khu vực, nhất là các doanh nghiệp thuộc công xưởng lớn là Trung Quốc.

Đặc biệt, trong số các đề xuất gửi tới Chính phủ, VASI cũng đặc biệt lưu ý tới chính sách cung cấp dịch vụ hỗ trợ của Chính phủ như là các trung tâm thử nghiệm, trung tâm kiểm nghiệm hàng hóa để doanh nghiệp có chứng chỉ chất lượng, từ đó có thể gia nhập được cuộc chơi toàn cầu. VASI cũng lưu ý tới việc thành lập các trung tâm khởi nghiệp như ở nhiều quốc gia khác. Nhìn chung, rất nhiều khuyến nghị và đề xuất chính sách đã được Hiệp gửi tới Chính phủ và Chính phủ sẽ quan tâm và giải quyết trong thời gian tới.

Để tạo ra không gian phát triển cho doanh nghiệp ngành công nghiệp hỗ trợ, VASI cũng vừa phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức Triển lãm Giao thương quốc tế ngành công nghiệp chế tạo (FBC ASEAN 2025), sự kiện đã quy tụ khoảng 23.000 doanh nghiệp công nghiệp chế tạo từ

**TRIỂN LÃM GIAO THƯƠNG QUỐC TẾ NGÀNH
CÔNG NGHIỆP CHẾ TẠO LÀ CƠ HỘI ĐỂ CÁC
DOANH NGHIỆP NGÀNH CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ,
CHẾ BIẾN CHẾ TẠO GẮN KẾT VỚI NHAU, CÙNG
NHAU HIỆN THỰC HÓA Ý TƯỞNG TIẾN TỚI SẢN
 PHẨM HOÀN CHỈNH.**

khắp thế giới như: Đức, Italia, Nhật Bản, Thái Lan tham dự.

Thông qua sự kiện, VASI đã trực tiếp kết nối với các nhà mua linh kiện lớn trên thế giới, và thông qua kết nối ấy sẽ có rất nhiều nhà cung cấp máy móc thiết bị, vật tư tham gia triển lãm và mở ra cơ hội để hiệp hội, doanh nghiệp công nghiệp Việt Nam kết nối trực tiếp với họ.

Để hỗ trợ doanh nghiệp ngành công nghiệp hỗ trợ trong nước phát triển, VASI đang bàn về một chính sách gọi là 'mua chung, bán chung'. Với chính sách này, các doanh nghiệp Việt Nam sẽ kết nối, rồi cùng mua 1 loại vật tư với khối lượng lớn thì sẽ được giá rẻ hơn. Còn nếu từng doanh nghiệp mua lẻ với khối lượng ít thì giá sẽ cao, chi phí logistics cũng vì thế mà đắt lên. Giải pháp này sẽ giúp doanh nghiệp giảm được chi phí đầu vào và tăng khả năng cạnh tranh cho sản phẩm.■



ÔNG VŨ HOÀNG LINH, GIÁM ĐỐC
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO,
TẬP ĐOÀN CNCTECH:

NÂNG CAO NĂNG LỰC TỰ CHỦ CÔNG NGHỆ CHO DOANH NGHIỆP NGÀNH CƠ KHÍ

■ HÁN HIỂN

Để phát triển công nghiệp cơ khí, cần có chương trình hỗ trợ để doanh nghiệp có thêm điều kiện tiếp cận, đầu tư, nghiên cứu tăng cường làm chủ công nghệ mới.

Mảng công nghệ sản xuất của CNCTech hiện có doanh thu xuất khẩu chiếm hơn 60% đến hơn 35 quốc gia. CNCTech là nhà cung cấp của nhiều tập đoàn lớn như JR Automation, Deeper, Weatherford, Baker Hughes, Peloton, IPG, Fab, Redwood, Advantec... Ở thị trường trong nước, CNCTech sản xuất và cung cấp linh kiện cho nhiều tên tuổi có uy tín như VNPT, Viettel, VinFast, Canon, Panasonic, Honda.

Hiện nay, CNCTech đẩy mạnh phát triển dịch vụ sản xuất tích hợp, đặc biệt trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ. Từ gia công cơ khí chính xác, khuôn mẫu, ép nhựa, kim loại tấm, khung vỏ máy và xử lý bề mặt, đến OEM, ODM thiết bị điện tử, CNCTech cung cấp giải pháp toàn diện từ thiết kế đến lắp ráp hoàn thiện. Không chỉ vậy, tập đoàn còn cung cấp giải pháp tự động hóa, AI và IoT, phục vụ ngành sản xuất và chế tạo toàn cầu.

Chúng tôi cũng đang tập trung tối ưu hóa sản xuất qua công nghệ hiện đại, phát triển mô hình quản trị xuất sắc và quốc tế hóa đội ngũ kỹ thuật tay nghề cao, phục vụ các ngành trọng điểm như dầu khí, bán dẫn, ô tô và hàng không vũ trụ, phục vụ thị trường Nhật Bản, Mỹ, Đức, Đài Loan (Trung Quốc) cùng các doanh nghiệp FDI.

Đồng thời, xây dựng hệ sinh thái sản xuất tích hợp, phát triển công nghệ như phần mềm quản lý sản xuất, robot tự động hóa, camera AI, đồng thời thiết lập chuỗi cung ứng đạt chuẩn quốc tế. Hệ thống quản lý chất lượng duy trì các tiêu chuẩn ISO 9001-14001, IATF-16949 ngành ô tô và hướng tới AS9100 ngành hàng không.

CNCTech hợp tác chiến lược với Toyota, trở thành trung tâm thực hành hỗ trợ đào tạo, tư vấn sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp Việt Nam trong ngành công nghiệp hỗ trợ.

Trong tương lai, CNCTech định hướng hoàn thiện chuỗi dịch vụ sản xuất tích hợp thông qua phát triển đồng bộ các đơn vị thành viên và M&A các công ty bản địa tại Nhật Bản, Mỹ, châu Âu, Đài Loan (Trung Quốc), Hàn Quốc. Đồng thời, xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo (Innovation Center) để phát triển công nghệ tự động hóa, tối ưu hóa sản xuất và ứng dụng AI trong quản lý nguồn lực.

Trong quá trình phát triển, chúng tôi thấy rằng việc nâng cao năng lực tự chủ công nghệ không chỉ là yêu cầu sống còn mà còn là cơ hội để chúng tôi cũng như các doanh nghiệp cơ khí khác khẳng định vị thế.

Để thực sự tự chủ công nghệ, doanh nghiệp cần tự phát triển năng lực kỹ thuật, song hành với hợp tác nghiên cứu và đào tạo nhân lực. Đây là cách để doanh nghiệp tìm kiếm ý tưởng mới, đồng thời đào tạo đội ngũ kỹ sư trẻ có tư duy sáng tạo, đáp ứng yêu cầu công nghệ cao.

Doanh nghiệp cơ khí Việt Nam không thể chỉ nhập máy móc rồi vận hành, mà phải hiểu sâu, tối ưu, thậm chí sáng tạo ra giải pháp riêng phù hợp với thực tế sản xuất của mình. Đó mới là con đường tự chủ thực sự.

Tuy nhiên, hiện nay, rào cản lớn nhất hiện nay là vốn đầu tư và thiếu cơ chế khuyến khích đổi mới công nghệ. Nhiều doanh nghiệp muốn chuyển đổi công nghệ nhưng gặp khó khăn về tài chính hoặc thiếu các gói hỗ trợ nghiên cứu. Do đó, nếu có chính sách hỗ trợ vốn và thuế phù hợp, doanh nghiệp cơ khí sẽ mạnh dạn đầu tư công nghệ cao hơn, góp phần hình thành hệ sinh thái sản xuất hiện đại, xanh và bền vững. ■

ÔNG MẠC QUỐC ANH - PHÓ CHỦ TỊCH
KIỂM TỔNG THƯ KÝ HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP VỪA
VÀ NHỎ THÀNH PHỐ HÀ NỘI (HANOISME)

NÂNG SỨC CẠNH TRANH CHO DOANH NGHIỆP TRONG LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ

■ BẢO THOA

Những năm qua, Hà Nội đã chứng kiến cộng đồng doanh nghiệp phát triển mạnh mẽ với hơn 373.000 đơn vị đang hoạt động, có mặt ở hầu hết các ngành nghề, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, không chỉ trong nước mà còn vươn ra khu vực và thế giới. Đặc biệt, tại Hà Nội hiện có hơn 900 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ, trong đó trên 320 doanh nghiệp đã xây dựng được hệ thống sản xuất và sản phẩm đạt tiêu chuẩn quốc tế, đủ năng lực tham gia mạng lưới cung ứng của các tập đoàn đa quốc gia. Riêng nhóm sản xuất linh kiện, phụ tùng đã trở thành trụ cột, đóng vai trò cung cấp cho hầu hết các ngành công nghiệp chế tạo chủ lực.

Trong bối cảnh hiện nay, doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ nói riêng đứng trước cơ hội mới khi Chính phủ đã và đang triển khai nhiều chính sách ưu đãi về vốn, công nghệ, nhân lực và thị trường, tạo cú hích chiến lược giúp ngành bứt tốc. Hàng loạt cơ chế hỗ trợ tài chính, kỹ thuật, thị trường sẽ được mở rộng, đi kèm với các chương trình thúc đẩy nghiên cứu, phát triển sản phẩm, chuyển giao công nghệ và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Nhiều chính sách mới hướng đến hỗ trợ lên tới 70% chi phí đổi mới công nghệ, đầu tư thiết bị và đào tạo kỹ năng, mở ra cơ hội lớn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong ngành nâng cao năng lực sản xuất, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của chuỗi cung ứng toàn cầu.

Tuy nhiên, vẫn còn nhiều thách thức mà doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ đang phải đối mặt. Trong tổng số doanh nghiệp nhỏ và vừa, nhóm doanh nghiệp vừa chỉ chiếm khoảng 1,6%, phần lớn còn lại là doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, dễ bị tổn thương

trước biến động thị trường hoặc những cú sốc kinh tế. Bên cạnh đó, do quy mô nhỏ, hạn chế về nguồn lực đầu tư cho nghiên cứu và phát triển nên năng lực đổi mới sáng tạo còn yếu, khả năng cạnh tranh quốc tế cũng bị giới hạn, việc kết nối giữa doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ nội địa với các tập đoàn lớn, đặc biệt là doanh nghiệp FDI, vẫn chưa thật sự mạnh mẽ và bền vững.

Trước yêu cầu đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển xanh, bền vững đặt ra những đòi hỏi khắt khe hơn bao giờ hết. Vì vậy, Hà Nội cần tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa trong công nghiệp hỗ trợ, đầu tư đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất, đồng thời thúc đẩy mối liên kết giữa doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Sự liên kết này sẽ giúp doanh nghiệp Việt Nam học hỏi, tiếp nhận công nghệ, phương thức quản trị hiện đại và từng bước tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Để góp phần tích cực vào mục tiêu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế cao nhất trong năm 2025 và phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng hai con số trong giai đoạn 2026-2030 của TP Hà Nội, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa thành phố (HanoiSME) sẽ triển khai chương trình hỗ trợ doanh nghiệp theo ba trụ cột chính gồm nâng cao năng suất; chuyển đổi số và kết nối với các quỹ đầu tư, nguồn vốn vay ưu đãi. Ngoài ra, HanoiSME cũng sẽ thúc đẩy hợp tác với các doanh nghiệp lớn, tập đoàn đa quốc gia nhằm hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu, mở rộng thị trường và thúc đẩy xuất khẩu. Hiệp hội cũng sẽ hướng dẫn doanh nghiệp tận dụng tốt các hiệp định thương mại tự do (FTA) để mở rộng thị trường quốc tế, tiếp cận khách hàng và đối tác mới. ■



Sự thành công của ngành ô tô Nhật Bản và Đức không chỉ đến từ các thương hiệu lớn, mà còn nhờ nền công nghiệp hỗ trợ được tổ chức bài bản, gắn kết chặt chẽ giữa doanh nghiệp, nhà nước và hệ thống đào tạo.

■ LÊ AN



Việt Nam đang trên đà tăng tỷ lệ nội địa hoá ô tô trong nước

BỆ ĐỖ CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ: NỀN TẢNG THÀNH CÔNG CỦA NGÀNH Ô TÔ NHẬT BẢN VÀ ĐỨC

Sức mạnh từ hệ sinh thái công nghiệp hỗ trợ

Sự phát triển vượt bậc của ngành ô tô ở Nhật Bản và Đức không chỉ đến từ các thương hiệu lớn như Toyota, Honda, BMW hay Volkswagen, mà còn nhờ hệ sinh thái công nghiệp hỗ trợ được tổ chức chặt chẽ, có chiều sâu và mang tính bền vững.

Tại Nhật Bản, công nghiệp hỗ trợ được hình thành sớm từ sau Thế chiến II, khi quốc gia này đẩy mạnh chiến lược “nội địa hóa sản xuất”. Các tập đoàn ô tô lớn như Toyota, Nissan hay Mitsubishi đã xây dựng mạng lưới hàng nghìn nhà cung cấp vệ tinh, chia thành ba đến bốn tầng theo cấp độ kỹ thuật và năng lực. Mỗi quan hệ giữa doanh nghiệp lắp ráp và doanh nghiệp cung ứng được tổ chức theo mô hình “keiretsu”, một cấu trúc liên kết chặt chẽ, dựa trên niềm tin, cam kết dài hạn và hỗ trợ kỹ thuật lẫn nhau.

Điểm đặc trưng của hệ thống keiretsu là sự đồng hành trong đổi mới công nghệ. Các nhà sản xuất ô tô không chỉ đặt hàng linh kiện mà còn cử chuyên gia hỗ trợ kỹ thuật, chia sẻ quy trình quản lý chất lượng, hoặc thậm chí góp vốn để giúp nhà cung cấp nâng cấp dây chuyền sản xuất. Nhờ vậy, những doanh nghiệp vừa và nhỏ tại Nhật Bản, vốn chiếm hơn 70% chuỗi cung ứng, có thể duy trì năng lực cạnh tranh cao, đồng thời đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng đồng nhất cho toàn ngành.

Trong khi đó, Đức phát triển công nghiệp hỗ trợ theo mô hình “cluster”, cụm công nghiệp và trung tâm đổi mới sáng tạo. Các vùng như Baden-Württemberg, Bavaria hay Saxony không chỉ tập trung các nhà sản xuất ô tô lớn như Mercedes-Benz, BMW, Volkswagen mà còn là nơi hội tụ của hàng nghìn doanh nghiệp

vừa và nhỏ chuyên sản xuất linh kiện cơ khí chính xác, điện tử ô tô, cảm biến và phần mềm điều khiển.

Chính phủ Đức hỗ trợ mạnh mẽ thông qua các chương trình như “Industrie 4.0” và “Made in Germany 2030”, giúp doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số, tự động hóa và trí tuệ nhân tạo vào sản xuất linh kiện. Song song, hệ thống đào tạo nghề kép (dual system) cho phép sinh viên vừa học lý thuyết vừa thực hành tại doanh nghiệp, đảm bảo nguồn nhân lực chất lượng cao cho toàn chuỗi cung ứng.

Điểm chung giữa Nhật Bản và Đức là tư duy phát triển dài hạn và tính gắn kết trong chuỗi giá trị. Nhà nước đóng vai trò kiến tạo, hỗ trợ chính sách, trong khi doanh nghiệp chủ động đầu tư nghiên cứu và hợp tác cùng nhau để nâng cao năng lực. Điều này tạo nên hệ sinh thái công nghiệp hỗ trợ không chỉ phục

vụ nhu cầu nội địa, mà còn đủ sức tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Bài học cho Việt Nam trên hành trình xây dựng nền công nghiệp hỗ trợ bền vững

Việt Nam hiện được đánh giá là một trong những thị trường tiềm năng nhất Đông Nam Á về sản xuất ô tô, với sự xuất hiện của các nhà lắp ráp trong nước và đầu tư nước ngoài như VinFast, Toyota, Hyundai, Thaco, Honda...

Tuy nhiên, công nghiệp hỗ trợ cho ô tô vẫn đang là “nút thắt” lớn khi tỷ lệ nội địa hóa còn thấp, phần lớn linh kiện có giá trị cao phải nhập khẩu.

Theo các chuyên gia, bài học từ Nhật Bản và Đức cho thấy, muốn phát triển công nghiệp hỗ trợ bền vững, Việt Nam cần thực hiện đồng bộ ba trụ cột: chính sách định hướng rõ ràng, liên kết chuỗi chặt chẽ, và đầu tư vào nguồn nhân lực cùng công nghệ.

Trước hết, cần xác định vai trò chiến lược của công nghiệp hỗ trợ trong chính sách phát triển ngành ô tô. Thay vì chỉ tập trung vào khâu lắp ráp, Việt Nam nên hướng tới mục tiêu hình thành mạng lưới nhà cung cấp nội địa theo mô hình tầng lớp như Nhật Bản, trong đó các doanh nghiệp đầu tàu dẫn dắt, hỗ trợ kỹ thuật và tạo “đơn hàng mẫu” cho doanh nghiệp nhỏ. Việc hình thành cụm công nghiệp hỗ trợ chuyên biệt, nơi doanh nghiệp, viện nghiên cứu và cơ sở đào tạo cùng hiện diện – cũng là hướng đi khả thi, giống mô hình cluster của Đức.

Thứ hai, tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp FDI và doanh

ng nghiệp nội địa. Hiện nay, nhiều doanh nghiệp nước ngoài vẫn nhập khẩu phần lớn linh kiện từ công ty mẹ hoặc nhà cung cấp quen thuộc ở nước ngoài, thay vì đặt hàng tại Việt Nam. Nhà nước có thể khuyến khích chuyển giao công nghệ, chia sẻ tiêu chuẩn kỹ thuật và kết nối cung - cầu thông qua các chương trình hợp tác cụ thể. Một số mô hình hợp tác “vệ tinh - trung tâm” như Toyota Việt Nam đã triển khai có thể được nhân rộng.

Thứ ba, đầu tư mạnh mẽ vào công nghệ và nhân lực chất lượng cao. Cả Nhật Bản và Đức đều chứng minh rằng năng lực kỹ thuật của nhà cung cấp quyết định sức cạnh tranh toàn chuỗi. Việt Nam cần chính sách tín dụng ưu đãi cho doanh nghiệp

đầu tư máy móc, tự động hóa, đồng thời cải thiện chất lượng đào tạo nghề. Việc kết nối giữa trường đại học kỹ thuật, viện nghiên cứu và doanh nghiệp cần được đẩy mạnh để tạo dòng nhân lực kỹ sư và công nhân lành nghề, có khả năng vận hành thiết bị và hiểu sâu quy trình sản xuất.

Một yếu tố khác không thể thiếu là xây dựng văn hóa hợp tác và niềm tin giữa các doanh nghiệp. Bài học từ hệ thống keiretsu của Nhật cho thấy, chỉ khi có sự chia sẻ lợi ích và cùng hướng đến mục tiêu chung, các nhà cung cấp và hãng lắp ráp mới phát triển đồng hành lâu dài. Tại Việt Nam, tâm lý “mạnh ai nấy làm” và thiếu chia sẻ thông tin vẫn là rào cản lớn cần được tháo gỡ.■

SỰ THÀNH CÔNG CỦA NHẬT BẢN VÀ ĐỨC CHO THẤY, CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ KHÔNG PHẢI LÀ LĨNH VỰC CÓ THỂ “ĐI TẮT ĐÓN ĐẦU” TRONG THỜI GIAN NGẮN, MÀ LÀ KẾT QUẢ CỦA TẦM NHÌN DÀI HẠN, CHÍNH SÁCH KIÊN ĐỊNH VÀ SỰ ĐỒNG HÀNH GIỮA NHÀ NƯỚC - DOANH NGHIỆP - NGƯỜI LAO ĐỘNG. NẾU CÓ CHIẾN LƯỢC RÕ RÀNG VÀ CƠ CHẾ PHỐI HỢP HIỆU QUẢ, VIỆT NAM HOÀN TOÀN CÓ THỂ HÌNH THÀNH MỘT NỀN CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ Ô TÔ ĐỦ MẠNH, TRỞ THÀNH NỀN TẢNG CHO NGÀNH CÔNG NGHIỆP HIỆN ĐẠI VÀ TỰ CHỦ TRONG TƯƠNG LAI.



Hệ sinh thái nhà máy Toyota tại Nhật Bản

CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ TP. HỒ CHÍ MINH: TỪ CHÍNH SÁCH ĐẾN HÀNH ĐỘNG THỰC TIỄN

■ THANH TUẤN

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế toàn cầu và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ Tư đang diễn ra mạnh mẽ, chuyển đổi số không còn là một lựa chọn mà đã trở thành yếu tố sống còn đối với sự phát triển của doanh nghiệp (DN), đặc biệt là trong ngành công nghiệp hỗ trợ (CNHT)



Doanh nghiệp TP. Hồ Chí Minh ứng dụng công nghệ trong sản xuất linh kiện

Nhà nước, DN tạo động lực phát triển CNHT

Tại TP. Hồ Chí Minh, đầu tàu kinh tế của cả nước, việc đẩy mạnh chuyển đổi số cho ngành CNHT không chỉ là một xu thế tất yếu, mà còn là một chiến lược then chốt, nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và đưa các DN Việt tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Nhận thức rõ tầm quan trọng của chuyển đổi số, Chính phủ và các cơ quan quản lý đã có những

chỉ đạo và kế hoạch hành động để tạo động lực cho ngành CNHT. Từ cấp Trung ương, Bộ Công Thương đã ban hành kế hoạch hành động năm 2025 nhằm đẩy mạnh chuyển đổi số ngành Công Thương nói chung và CNHT nói riêng. Kế hoạch này tập trung vào việc ưu tiên phát triển thương mại điện tử, xây dựng nền tảng dữ liệu lớn, ứng dụng trí tuệ nhân tạo và kết nối thương mại xuyên biên giới.

Điều này nhằm giúp DN mở

rộng thị trường và tăng khả năng cạnh tranh. Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương) đã chủ động phối hợp với các tập đoàn đa quốc gia và các DN FDI tổ chức các chương trình đào tạo về sản xuất thông minh và mô hình “nhà máy số”, hỗ trợ các DN CNHT Việt Nam áp dụng thành công các công nghệ mới.

Tại TP. Hồ Chí Minh, Sở Công Thương đã tích cực triển khai các khóa đào tạo nâng cao năng lực chuyển đổi số dành riêng cho các

DN CNHT theo Kế hoạch 3065/KH-SCT. Các khóa học này tập trung cung cấp kiến thức và giải pháp công nghệ phù hợp với quy mô và đặc thù của các DN nhỏ và vừa, giúp họ tiếp cận và ứng dụng công nghệ số một cách hiệu quả.

Sự đồng bộ trong chiến lược từ cấp Trung ương đến địa phương đã tạo ra một hành lang pháp lý và môi trường hỗ trợ thuận lợi, giúp các DN CNHT TP. Hồ Chí Minh tự tin hơn trên hành trình chuyển đổi số.

Những nỗ lực từ phía Nhà nước đã được các DN đón nhận và chuyển hóa thành những hành động cụ thể, tạo ra những điểm sáng đáng ghi nhận. Theo đó, nỗ lực từ cộng đồng DN, Hiệp hội DN Khu chế xuất - Khu công nghiệp TP. Hồ Chí Minh (HBA) đã khởi xướng chương trình “Go Digital”, hỗ trợ tư vấn và chuyển đổi số cho hơn 1.600 DN trong khu công nghiệp trong những năm gần đây. Đây là một minh chứng rõ nét cho sự chủ động và quyết tâm của cộng đồng DN trong việc thu hẹp khoảng cách công nghệ.

Cơ hội từ chuỗi cung ứng toàn cầu, tại Hội nghị tìm kiếm nhà cung cấp CNHT năm 2025, nhiều tập đoàn lớn như Samsung, Bosch, TTI... đã cam kết ưu tiên lựa chọn các nhà cung ứng nội địa đáp ứng các tiêu chuẩn số hóa. Điều này mở ra cơ hội vàng cho các DN CNHT Việt Nam trở thành một phần của chuỗi cung ứng toàn cầu, cung cấp linh kiện với hàm lượng công nghệ cao hơn.

Hoàn thiện “hệ sinh thái số” cho CNHT

Tuy nhiên, bên cạnh những điểm sáng, việc chuyển đổi số trên diện rộng vẫn còn nhiều hạn chế. Ví dụ, trong năm 2024, Thành phố chỉ

hỗ trợ lãi suất vay cho 5 dự án CNHT tiêu biểu, cho thấy quy mô và năng lực chuyển đổi số vẫn còn ở mức khiêm tốn so với tiềm năng và nhu cầu thực tế của toàn bộ các DN trên địa bàn.

Ông Chu Việt Cường, Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ phát triển Công nghiệp (Cục Công nghiệp, Bộ Công Thương) cho biết: “Chúng tôi liên tục đào tạo DN CNHT áp dụng mô hình nhà máy thông minh, mô hình sản xuất số. Những DN chủ động chuyển đổi sẽ thuận lợi hơn khi tham gia chuỗi toàn cầu”.

Trong khi đó, bà Nguyễn Thị Minh Huyền, Phó Cục trưởng Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số (Bộ Công Thương) khẳng định, chuyển đổi số không còn là lựa chọn, mà là yêu cầu tất yếu để DN bắt nhịp xu hướng kinh tế số toàn cầu.

Ngoài ra, ông Lâm Đình Thắng, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông TP.HCM, nhìn nhận: “Thành phố đang đứng thứ 2 (năm 2023) toàn quốc về chỉ số chuyển đổi số; các chương trình hỗ trợ DN chuyển đổi như Viettel CODX góp phần giúp số hóa hoạt động, tối ưu chi phí và tăng năng lực cạnh tranh. Điều này cho thấy TP. Hồ Chí Minh có nền tảng vững chắc để hỗ trợ DN thực hiện chuyển đổi số”.

Lãnh đạo Hiệp hội Doanh nghiệp TP. Hồ Chí Minh (HUBA) cho rằng, thách thức lớn nhất là chuyển đổi số nhưng vẫn phải bảo đảm cấu trúc quản trị, chăm sóc khách hàng... Hiệp hội sẽ hỗ trợ kết nối nguồn lực và kiến thức chuyển giao công nghệ. Đây là một góc nhìn thực tế chỉ ra rằng, chuyển đổi số không chỉ là về công nghệ mà còn là về quản trị DN.

Để chuyển đổi số không còn là thách thức mà trở thành động lực phát triển bền vững, cần có những giải pháp hỗ trợ cụ thể và đồng bộ như: Tăng cường đầu tư và xúc tiến xây dựng “nhà máy số”; mở rộng các gói hỗ trợ chuyển đổi số; phát triển cụm CNHT chuyên ngành; Tăng cường đào tạo chuyên gia...

Có thể nói, chuyển đổi số là bước ngoặt then chốt để ngành CNHT TP. Hồ Chí Minh nâng tầm chất lượng sản xuất, tăng tỷ lệ nội địa hóa và vươn mình vào chuỗi cung ứng toàn cầu. Với nỗ lực nội tại của DN, sự đồng hành của Chính phủ, Bộ Công Thương, và chính quyền thành phố, cùng với định hướng đúng đắn từ các hiệp hội và chuyên gia, tin rằng, TP. Hồ Chí Minh hoàn toàn có khả năng trở thành một trung tâm CNHT hiện đại, sáng tạo và bền vững về mặt kỹ thuật số. ■



TP. Hồ Chí Minh hướng tới trung tâm công nghiệp hỗ trợ hiện đại và bền vững

Từ ngày 4 - 5/12/2025, tại Hall A - Trung tâm Hội nghị và Triển lãm WTC EXPO, đường Hùng Vương, Bình Dương sẽ diễn ra “Triển lãm - Diễn đàn về Công nghiệp hỗ trợ và Hội nghị Kết nối cung cầu chuỗi cung ứng 2025” - sự kiện quy mô lớn nhất trong năm của ngành công nghiệp hỗ trợ Việt Nam.



Thời gian:
9:00 - 17:00
04 - 05/12/2025



Địa điểm: Hall A, WTC EXPO
A19 Đường Hùng Vương, P. Bình Dương,
Thành phố Hồ Chí Minh



TRIỂN LÃM - DIỄN ĐÀN CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ VÀ HỘI NGHỊ KẾT NỐI CUNG CẦU CHUỖI CUNG ỨNG 2025

Sự kiện do Hiệp hội Công nghiệp Hỗ trợ TP. Hồ Chí Minh (HASI) phối hợp cùng Tập đoàn Becamex, WTC Bình Dương, HEPZA, ITPC và Thaco Industries tổ chức, quy tụ hơn 200 doanh nghiệp trong hệ sinh thái công nghiệp hỗ trợ, 60 khu công nghiệp và hơn 3.000 khách tham quan.

Đây là dịp để cộng đồng doanh nghiệp trong nước, các tập đoàn sản xuất, đối tác FDI và các khu công nghiệp tăng cường kết nối, mở rộng hợp tác và tìm kiếm cơ hội trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

Với chủ đề “Kết nối chuỗi giá trị - Phát triển công nghiệp bền vững” cùng thông điệp “Tự lực - Tự cường - Tôn vinh doanh nghiệp Việt”, chương trình hướng tới tôn vinh năng lực đổi mới, sáng tạo của doanh nghiệp Việt Nam, đồng thời khẳng định vai trò của ngành công nghiệp hỗ trợ trong chiến lược phát triển nền sản xuất tự chủ.

Thông qua chương trình, Ban tổ chức kỳ vọng sẽ tôn vinh những giải pháp và sản phẩm mang thương hiệu Việt Nam, thể hiện khát vọng tự chủ công nghiệp của doanh nghiệp Việt

Nam. Đây cũng là cơ hội để các doanh nghiệp khẳng định vị trí, năng lực cạnh tranh và tiềm năng phát triển trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng.

Trong khuôn khổ hai ngày diễn ra, sẽ có chuỗi hoạt động phong phú gồm triển lãm sản phẩm, diễn đàn chuyên đề, hội nghị kết nối cung - cầu và kết nối giao thương B2B.

Đáng chú ý, Hội nghị CEO Summit do Hiệp hội Công nghiệp Hỗ trợ Việt Nam (VASI) chủ trì dự kiến thu hút hàng trăm lãnh đạo doanh nghiệp và chuyên gia kinh tế tham dự, thảo luận các vấn đề trọng tâm như chuyển đổi xanh, tự động hóa, chuẩn hóa sản xuất và phát triển chuỗi cung ứng bền vững.

“Triển lãm - Diễn đàn về Công nghiệp hỗ trợ và Hội nghị Kết nối cung cầu chuỗi cung ứng 2025” được

tổ chức theo mô hình “ba trong một”, kết hợp không gian trưng bày, hội nghị và giao thương trong cùng khu vực, giúp doanh nghiệp thuận tiện tiếp cận đối tác và mở rộng kết nối hiệu quả.

Đặc biệt, sự kiện diễn ra song song với Hội nghị Thượng đỉnh Toàn cầu ICF 2025 - Thành phố Thông minh Bình Dương (từ 2 - 4/12/2025), quy tụ hơn 500 khách quốc tế, góp phần tăng cường sức lan tỏa và thu hút đầu tư vào khu vực kinh tế phía Nam.

Trong bối cảnh công nghiệp Việt Nam đang đẩy mạnh chuyển đổi sang hướng xanh - thông minh - bền vững, sự kiện được xem là hoạt động xúc tiến thương mại và đầu tư trọng điểm, tạo động lực kết nối doanh nghiệp, thúc đẩy đổi mới công nghệ và phát triển chuỗi cung ứng trong kỷ nguyên hội nhập toàn cầu. **Hà Anh**

ĐẶC BIỆT, TRONG SỰ KIỆN NÀY, HIỆP HỘI CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ VIỆT NAM (VASI) SẼ TỔ CHỨC HỘI NGHỊ THƯỢNG ĐỈNH CEO ĐỀ XUẤT VỚI SỰ THAM GIA CỦA HÀNG TRĂM LÃNH ĐẠO DOANH NGHIỆP, CHUYÊN GIA VÀ NHÀ QUẢN LÝ. ĐÂY LÀ DIỄN ĐÀN ĐỂ CÁC CEO TRAO ĐỔI KINH NGHIỆM, CHIA SẺ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN VÀ BÀN VỀ CÁC GIẢI PHÁP NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH CỦA NGÀNH CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ VIỆT NAM.

KẾT NỐI GIAO THƯƠNG QUỐC TẾ, THÚC ĐẨY CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ VIỆT NAM

Triển lãm FBC ASEAN 2025 (từ ngày 17 đến 19/9/2025) diễn ra tại Hà Nội mở ra cơ hội hợp tác cho hàng trăm doanh nghiệp, mà còn thể hiện khát vọng vươn lên mạnh mẽ của ngành công nghiệp hỗ trợ Việt Nam trong hành trình gia nhập chuỗi giá trị toàn cầu.

TKR là doanh nghiệp 100% vốn Nhật Bản, hiện có nhà máy với hơn 500 lao động tại Việt Nam, bên cạnh cơ sở ở Malaysia, Mexico và Trung Quốc.

Trong nhiều năm qua, TKR chỉ tham gia FBC với vai trò tìm kiếm nhà cung cấp, nhưng năm nay, họ lần đầu tiên dựng gian hàng trưng bày sản phẩm và dịch vụ. Ông Ogawa- Giám đốc Công ty TNHH TKR Manufacturing Việt Nam chia sẻ, chúng tôi muốn giới thiệu không chỉ sản phẩm mà còn cách thức cung cấp dịch vụ, đáp ứng nhu cầu khách hàng. Đây cũng là cơ hội hợp tác, vì có những dịch vụ một công ty đơn lẻ không thể cung cấp. Nếu kết nối cùng nhau, chúng ta có thể làm được nhiều hơn.

Công ty dự kiến xây dựng nhà máy thứ ba, đầu tư thiết bị gia công lắp ráp bảng mạch và mở rộng đơn hàng trọn gói. Câu chuyện của TKR phần nào phản ánh thực trạng chung của nhiều doanh nghiệp Việt, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs), khi cơ hội tuy rộng mở nhưng vẫn phải đối mặt nhiều rào cản.

Nhìn nhận vấn đề này, ông Nguyễn Mạnh Linh, Phó trưởng phòng nghiên cứu công nghiệp, Viện nghiên cứu Chiến lược, Chính sách (Bộ Công Thương) chỉ ra ba nút thắt lớn nhất trong 5 năm qua về thị trường công nghiệp hỗ trợ gồm: Thị trường, công nghệ và kết nối.

Thị trường nội địa còn nhỏ, xuất khẩu biến động, khiến doanh nghiệp phụ thuộc khách hàng nước ngoài; công nghệ chưa theo kịp chuẩn mực quốc tế trong bối cảnh trí tuệ nhân tạo và công nghệ số thay đổi nhanh; đồng thời sự thiếu liên kết chặt chẽ giữa Nhà nước, doanh nghiệp FDI và nội địa vẫn là điểm yếu kéo dài.

Không chỉ vậy, khoảng cách số hóa cũng là vấn đề đáng lo ngại. Ông Nguyễn Hoàng Dũng, Phó tổng Giám đốc Digiwin Việt Nam nhấn mạnh, doanh nghiệp Đài Loan (Trung Quốc) đã chuyển đổi số từ vài chục năm trước, Trung Quốc cũng triển khai hơn 20 năm, trong khi phần lớn SMEs Việt chỉ mới bắt đầu cách đây 5-6 năm. Sự chậm trễ này khiến doanh nghiệp Việt chịu áp lực cạnh tranh ngày càng lớn ngay trên sân nhà.



Trong khi các doanh nghiệp FDI mang đến góc nhìn ngoại nhập, thì những doanh nghiệp nội địa lại minh chứng cho sự bền bỉ và kiên trì hội nhập. Công ty Cổ phần Công nghiệp TCL, sau 19 năm hoạt động, đã trở thành nhà cung cấp linh kiện cơ khí chính xác cho các tập đoàn Nhật Bản như Sumitomo, Panasonic, Denso.

Ông Đặng Thanh Bình, Giám đốc TCL chia sẻ, 90% sản phẩm của chúng tôi xuất sang Nhật Bản, phần còn lại là Mỹ và châu Âu. Dù gặp khó khăn về vốn và tiêu chuẩn, chúng tôi vẫn duy trì tăng trưởng 10-15% mỗi năm.

Thay vì chỉ gia công linh kiện, TCL đang mở rộng sang giải pháp tự động hóa. Tham gia FBC ASEAN giúp chúng tôi không chỉ quảng bá thương hiệu mà còn học hỏi để đáp ứng tốt hơn yêu cầu khắt khe của khách hàng quốc tế.

TS.Kawaguchi Shinichiro (EBRD) khuyên rằng, SMEs Việt nên áp dụng chiến lược “Mini leader” tập trung làm thật tốt một thị trường ngách, tuân thủ nghiêm ngặt chuẩn mực quốc tế, từ đó xây dựng thương hiệu và tạo chỗ đứng trong chuỗi giá trị.

Về phía Chính phủ, quyết tâm tháo gỡ “điểm nghẽn” thể chế và hạ tầng đã được thể hiện rõ qua các nghị quyết mới. Mục tiêu tăng trưởng hai con số không chỉ là con số thống kê mà còn là lời khẳng định vai trò trung tâm của doanh nghiệp, đặc biệt là SMEs chiếm tới 97% tổng số doanh nghiệp cả nước.

Triển lãm FBC ASEAN 2025 với hơn 23.000 kết nối doanh nghiệp chế tạo toàn cầu đã minh chứng sinh động cho tinh thần “tăng tốc kết nối - đón vận hội mới”.

Với sự đồng hành của chính sách, sức mạnh liên kết và khát vọng hội nhập, ngành công nghiệp hỗ trợ Việt Nam hoàn toàn có thể vươn xa, góp phần hiện thực hóa mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. **Hà Anh**

VECA 2025: Nơi hội tụ công nghệ tự động hóa tiên tiến

Từ ngày 27-29/11, tại Trung tâm Hội chợ và Triển lãm Sài Gòn (TP. Hồ Chí Minh), sẽ diễn ra Triển lãm Quốc tế về Điều khiển, Tự động hóa và Thiết bị Công nghiệp - VECA 2025. Đây là sự kiện thường niên quy mô lớn, quy tụ hơn 300 doanh nghiệp trong nước và quốc tế đến từ Nhật Bản, Hàn Quốc, Đức, Singapore, Trung Quốc và Việt Nam.

VECA 2025 sẽ giới thiệu những công nghệ và sản phẩm mới nhất trong các lĩnh vực điều khiển tự động, robot công nghiệp, cảm biến, hệ thống truyền động, thiết bị điện - điện tử, năng lượng và giải pháp số hóa nhà máy. Điểm nhấn của triển lãm là khu "Smart



VIIF 2025: Cầu nối doanh nghiệp và công nghệ chế tạo

Hội chợ quốc tế hàng công nghiệp Việt Nam lần thứ 31 (VIIF 2025) sẽ diễn ra từ ngày 12-15/11 tại Trung tâm Triển lãm Quốc gia (Hà Nội). Đây là một trong những sự kiện triển lãm công nghiệp lớn và lâu đời nhất cả nước, do Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp tổ chức cùng nhiều đơn vị trong và ngoài nước.

VIIF 2025 dự kiến thu hút hơn 400 doanh nghiệp đến từ 20 quốc gia và vùng lãnh thổ, giới thiệu hàng nghìn sản phẩm, công nghệ, thiết bị hiện đại trong các lĩnh vực cơ khí chế tạo, điện - điện tử, tự động hóa, công nghiệp hỗ trợ, vật liệu và năng lượng xanh. Đặc biệt, khu trưng bày "Công nghiệp 4.0 Zone" sẽ quy tụ các giải pháp nhà máy thông minh, robot công nghiệp, công nghệ in 3D, AI và Internet vạn vật.

Hội chợ VIIF 2025 không chỉ là sân chơi giao thương, xúc tiến đầu tư cho doanh nghiệp trong nước và quốc tế, mà còn là cầu nối quan trọng thúc đẩy đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất, góp phần hiện thực hóa mục tiêu phát triển công nghiệp hỗ trợ và công nghiệp chế biến, chế tạo Việt Nam trong giai đoạn mới.



Factory Zone", nơi doanh nghiệp được trải nghiệm mô hình nhà máy thông minh ứng dụng AI, Internet vạn vật và dữ liệu lớn.

Sự kiện được kỳ vọng trở thành cầu nối hiệu quả giữa doanh nghiệp sản xuất, nhà cung cấp, nhà đầu tư, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số và đổi mới công nghệ trong ngành công nghiệp chế biến, chế tạo. VECA 2025 do Công ty Exporum Việt Nam phối hợp với Hiệp hội tự động hóa TP. Hồ Chí Minh tổ chức, nằm trong chuỗi hoạt động xúc tiến phát triển công nghiệp hỗ trợ Việt Nam giai đoạn 2025-2030.

350 gian hàng tham gia Hanoi MIP Fair 2025



Hội chợ triển lãm sản phẩm công nghiệp chủ lực Hà Nội 2025 (Hanoi MIP Fair 2025) sẽ diễn ra từ ngày 12-15/11/2025 tại Trung tâm Triển lãm quốc tế ICE (91 Trần Hưng Đạo, Hà Nội). Hội chợ năm nay có quy mô 350 gian hàng, quy tụ các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp chủ lực, doanh nghiệp công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ trong và ngoài nước.

Dự kiến, Hội chợ sẽ thu hút hàng nghìn khách tham quan, trong đó có nhiều nhà mua hàng nước ngoài. Trong thời gian diễn ra Hội chợ, Sở Công Thương tổ chức nhiều hoạt động dành cho các doanh nghiệp công nghiệp chủ lực Hà Nội và các doanh nghiệp tham gia Hội chợ.

Theo đó, hội nghị kết nối doanh nghiệp công nghiệp chủ lực với các đối tác nước ngoài dự kiến ngày 13/11; hội nghị kết nối phát triển khoa học công nghệ dự kiến ngày 14/11; Lễ tôn vinh và trao danh hiệu sản phẩm công nghiệp chủ lực Hà Nội năm 2025 dự kiến ngày 15/11.

VSIF Expo 2025: Thúc đẩy hợp tác trong công nghiệp hỗ trợ

Triển lãm Công nghiệp Hỗ trợ Việt Nam - VSIF Expo 2025 sẽ diễn ra từ ngày 4-6/12, tại Trung tâm Hội chợ và Triển lãm Sài Gòn (TP. Hồ Chí Minh), sự kiện do Sở Công Thương TP. Hồ Chí Minh chủ trì, phối hợp cùng các hiệp hội ngành hàng và đơn vị xúc tiến thương mại trong và ngoài nước tổ chức.



VSIF Expo 2025 được xem là sân chơi chuyên ngành lớn nhất trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ, quy tụ hơn 300 doanh nghiệp trong và ngoài nước đến từ Nhật Bản, Hàn Quốc, Đức, Singapore và Việt Nam. Triển lãm giới thiệu hàng nghìn sản phẩm, công nghệ, thiết bị tiên tiến trong các lĩnh vực cơ khí chính xác, linh kiện điện - điện tử, khuôn mẫu, vật liệu công nghiệp và robot tự động hóa.

Điểm nhấn của triển lãm năm nay là khu “Kết nối cung - cầu chuỗi giá trị sản xuất”, nơi doanh nghiệp Việt có cơ hội tiếp xúc trực tiếp với các tập đoàn FDI, trao đổi đơn hàng, tìm kiếm đối tác đầu tư và chuyển giao công nghệ.

VSIF Expo 2025 được kỳ vọng trở thành cầu nối quan trọng giúp doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và mở rộng hợp tác quốc tế.

Gắn kết công nghiệp, mở rộng chuỗi cung ứng Việt

Triển lãm sản phẩm công nghiệp hỗ trợ Việt Nam và thiết bị điện năm 2025, diễn ra từ ngày 5-7/11 tại Trung tâm Hội chợ và Triển lãm Sài Gòn (SECC), TP. Hồ Chí Minh. Sự kiện được tổ chức trong bối cảnh đặc biệt, khi TP. Hồ Chí Minh, Bình Dương và Bà Rịa - Vũng Tàu hợp nhất thành siêu đô thị vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, mở ra cơ hội phát triển mạnh mẽ cho các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo và công nghiệp hỗ trợ.

Với quy mô 250 gian hàng, triển lãm giới thiệu sản phẩm, linh kiện, thiết bị điện, năng lượng mới, vật liệu tiết kiệm năng lượng, công nghệ bán dẫn và các giải pháp đổi mới sáng tạo trong công nghiệp.

Đặc biệt, khu trưng bày “Doanh nghiệp tiêu biểu - Thương hiệu Vàng TP. Hồ Chí Minh” và chương trình kết nối giao thương cung cầu sẽ giúp doanh nghiệp Việt tiếp cận các đối tác FDI, mở rộng thị trường, thúc đẩy hợp tác trong chuỗi cung ứng.



Vinamac Expo 2025: Diễn đàn công nghệ của ngành chế tạo Việt

Vinamac Expo HCMC 2025 - Triển lãm quốc tế về máy móc, thiết bị, công nghệ và sản phẩm công nghiệp được tổ chức từ ngày 27-29/11 tại Trung tâm Hội chợ và Triển lãm Sài Gòn (TP. Hồ Chí Minh). Sự kiện do Công ty Cổ phần Hội chợ triển lãm và quảng cáo Việt Nam phối hợp cùng các hiệp hội ngành hàng và đơn vị xúc tiến thương mại trong và ngoài nước tổ chức.

Được xem là một trong những sự kiện công nghiệp tiêu biểu nhất năm 2025, Vinamac Expo quy tụ hơn 350 doanh nghiệp đến từ Nhật Bản, Hàn Quốc, Đức, Singapore, Trung Quốc và Việt Nam. Triển lãm trưng bày hàng nghìn công nghệ, máy móc, dây chuyền sản xuất hiện đại trong các lĩnh vực cơ khí chế tạo, điện - điện tử, công nghiệp hỗ trợ, hàn - cắt kim loại, tự động hóa và vật liệu công nghiệp.

Điểm nhấn của triển lãm là khu “Industrial Technology Zone”, nơi giới thiệu các giải pháp sản xuất thông minh, robot công nghiệp, công nghệ in 3D và tiết kiệm năng lượng.

Triển lãm tự động hóa công nghiệp Việt Nam

Từ ngày 5-7/11, tại Trung tâm Văn hóa Kinh Bắc (tỉnh Bắc Ninh) sẽ diễn ra Triển lãm tự động hóa công nghiệp Việt Nam (Vietnam Industrial Automation Fiesta - VIAF). Sự kiện do OMG Events phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp cơ khí - tự động hóa Việt Nam và các tổ chức xúc tiến thương mại quốc tế đồng tổ chức.

VIAF Bắc Ninh 2025 được xem là một trong những triển lãm công nghiệp tiêu biểu nhất khu vực miền Bắc, quy tụ hàng trăm doanh nghiệp trong và ngoài nước tham gia trưng bày, giới thiệu hơn 1.000 công nghệ, máy móc và giải pháp sản xuất hiện đại. Các lĩnh vực trọng tâm gồm cơ khí chính xác, gia công kim loại, robot công nghiệp, sản xuất thông minh, năng lượng xanh, thiết bị điện - điện tử, logistics và chuỗi cung ứng thông minh.

Đặc biệt, khu “Smart Factory Zone” sẽ trình diễn mô hình nhà máy số ứng dụng AI, IoT và robot tự động, mang đến cho khách tham quan cái nhìn toàn diện về tương lai của sản xuất công nghiệp.

Thanh Bình

